



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẢNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0023747

(51)⁷ H04W 4/12; G06Q 50/30

(13) B

(21) 1-2014-01796

(22) 08/10/2012

(86) PCT/KR2012/008110 08/10/2012

(87) WO2013/069893 16/05/2013

(30) 10-2011-0115749 08/11/2011 KR; 10-2012-0090569 20/08/2012 KR

(45) 25/05/2020 386

(43) 27/10/2014 319A

(73) KAKAO CORP. (KR)

(Yeongpyeong-dong) 242, Cheomdan-ro, Jeju-si, Jeju-do, Republic of Korea.

(72) VAN, Seung Hwan (KR); CHUNG, Doo Shik (KR); SHIN, Soo Wan (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP DỊCH VỤ NHẮN TIN TỨC THỜI VÀ NHIỀU DỊCH VỤ ĐƯỢC MỞ RỘNG TỪ DỊCH VỤ NHẮN TIN TỨC THỜI

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời, phương pháp này bao gồm các bước: hiển thị cửa sổ trò chuyện cho phòng trò chuyện liên quan đến dịch vụ nhắn tin tức thời, nhận đầu vào là sự kiện chạm bởi người sử dụng trên cửa sổ trò chuyện, chọn một dịch vụ trong số nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời phản hồi sự kiện chạm, và hiển thị cửa sổ liên quan đến dịch vụ được chọn.

Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Các phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế đề cập đến phương pháp cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và nhiều dịch vụ được cung cấp bổ sung bởi dịch vụ nhắn tin tức thời.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Với sự gia tăng gần đây trong việc phân phối thiết bị đầu cuối di động, các thiết bị đầu cuối di động hiện được xem là một mặt hàng thiết yếu cho cuộc sống hiện đại. Vì, ngoài dịch vụ gọi thoại duy nhất cho mỗi thiết bị đầu cuối di động, còn có nhiều dịch vụ truyền dữ liệu và các dịch vụ bổ sung khác đang được cung cấp qua các thiết bị đầu cuối di động, nên các thiết bị đầu cuối di động đang được chuyển đổi thành các thiết bị truyền thông đa phương tiện chức năng.

Ngoài ra, với sự phát triển trong công nghệ truyền thông, thiết bị đầu cuối di động cho phép thực hiện chức năng của chương trình nhắn tin mà trước đây chỉ có trên máy tính cá nhân (personal computer - PC) thông thường. Do đó, cần có một phương thức trò chuyện thuận tiện thông qua việc truy cập máy chủ tin nhắn di động.

Khi số người sử dụng dịch vụ nhắn tin tức thời tăng lên, thì nhu cầu về phương pháp cung cấp các dịch vụ khác nhau bằng cách sử dụng thông tin liên quan đến tin nhắn trò chuyện được truyền và nhận giữa những người sử dụng dịch vụ nhắn tin tức thời.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Mục đích của sáng chế

Theo một khía cạnh, sáng chế đề xuất dịch vụ mong muốn cho người sử dụng bằng cách nhận dạng nhiều dịch vụ có thể mở rộng được từ phòng trò chuyện

mà người sử dụng đang ở trong đó, dựa trên thông tin liên quan đến phòng trò chuyện và bằng cách chọn một dịch vụ trong số nhiều dịch vụ.

Một khía cạnh khác của sáng chế cho phép mở rộng mối liên hệ cá nhân được hình thành bởi phòng trò chuyện mà người sử dụng đang ở trong đó đến nhiều dịch vụ, bằng cách truyền thông tin liên quan đến phòng trò chuyện đến máy chủ cung cấp dịch vụ được chọn hoặc ứng dụng tương ứng với dịch vụ được chọn.

Theo một khía cạnh khác nữa, sáng chế cung cấp cho người sử dụng các dịch vụ khác nhau dựa trên loại cửa sổ, bằng cách chọn một dịch vụ trong số nhiều dịch vụ dựa trên loại cửa sổ được chọn bởi người sử dụng, và bằng cách cung cấp thông tin tương ứng với cửa sổ được chọn đến máy chủ cho dịch vụ được chọn hoặc ứng dụng tương ứng với dịch vụ được chọn.

Giải pháp kỹ thuật

Theo một khía cạnh khác, sáng chế đề xuất phương pháp cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời, phương pháp này bao gồm các bước: hiển thị cửa sổ trò chuyện cho phòng trò chuyện liên quan đến dịch vụ nhắn tin tức thời, nhận đầu vào là sự kiện chạm bởi người sử dụng trên cửa sổ trò chuyện, chọn một dịch vụ trong số nhiều dịch vụ để phản hồi sự kiện chạm, và hiển thị cửa sổ liên quan đến dịch vụ được chọn.

Phương pháp này còn có thể bao gồm bước cung cấp thông tin liên quan đến phòng trò chuyện đến máy chủ cho dịch vụ được chọn bằng cách sử dụng mô đun mạng.

Phương pháp này còn có thể bao gồm bước cho phép ứng dụng tương ứng với dịch vụ được chọn để truy cập thông tin liên quan đến phòng trò chuyện.

Phương pháp này còn có thể bao gồm bước mời một người sử dụng khác đến dịch vụ được chọn thông qua phòng trò chuyện, thông qua ứng dụng tương ứng với dịch vụ được chọn đang được thực thi.

Phương pháp này còn có thể bao gồm bước truyền lời mời đến dịch vụ được chọn cho người sử dụng khác thông qua phòng trò chuyện dựa trên việc xem

liệu ứng dụng có được cài đặt trên thiết bị đầu cuối của người sử dụng hay không, và cập nhật cửa sổ trò chuyện bằng cách sử dụng lời mời được truyền.

Phương pháp này còn có thể bao gồm bước phát hành mã thông báo cho phép người sử dụng khác truy cập dịch vụ được chọn khi ứng dụng được cài đặt trong thiết bị đầu cuối của người sử dụng.

Phương pháp này còn có thể bao gồm bước đếm số lần truy cập hoặc khoảng thời gian liên quan đến người sử dụng truy cập dịch vụ được chọn, hoặc số lần tải liên quan đến người sử dụng tải về ứng dụng tương ứng với dịch vụ được chọn.

Phương pháp này còn có thể bao gồm bước sắp xếp các biểu tượng của các ứng dụng tương ứng với nhiều dịch vụ phản hồi sự kiện chạm bởi người sử dụng.

Phương pháp này còn có thể bao gồm bước nhận lời mời đến dịch vụ được chọn từ người sử dụng khác thông qua phòng trò chuyện. Lời mời đến dịch vụ được chọn có thể bao gồm mã nhận dạng để hướng dẫn ứng dụng tương ứng với dịch vụ được chọn cần được thực thi và mã nhận dạng để hướng dẫn ứng dụng tương ứng với dịch vụ được chọn cần được tải.

Phương pháp này còn có thể bao gồm bước xác định xem liệu ứng dụng có được cài đặt trong thiết bị đầu cuối của người sử dụng hay không và tải ứng dụng bằng cách sử dụng mã nhận dạng để hướng dẫn ứng dụng tương ứng với dịch vụ được chọn cần được tải khi không có ứng dụng trong thiết bị đầu cuối của người sử dụng.

Phương pháp này còn có thể bao gồm bước nhận dạng nhiều dịch vụ tương ứng với phòng trò chuyện.

Bước nhận dạng nhiều dịch vụ có thể bao gồm bước nhận dạng nhiều dịch vụ tương ứng với phòng trò chuyện dựa trên thông tin liên quan đến phòng trò chuyện.

Bước nhận dạng nhiều dịch vụ tương ứng với phòng trò chuyện có thể bao gồm bước nhận diện số người sử dụng tham gia vào phòng trò chuyện từ thông tin liên quan đến phòng trò chuyện và nhận dạng nhiều dịch vụ tương ứng với phòng

trò chuyện dựa trên số lượng người sử dụng được nhận diện.

Bước chọn một dịch vụ còn có thể bao gồm bước tham khảo thông tin liên quan đến thứ tự cung cấp nhiều dịch vụ đặt trước để chọn một dịch vụ.

Thông tin liên quan đến phòng trò chuyện có thể bao gồm ít nhất một thông tin liên quan đến tài khoản bao gồm mã nhận dạng (identification - ID), số điện thoại, và địa chỉ thư điện tử, giới tính, độ tuổi, nghề nghiệp, và địa chỉ, cho mỗi người sử dụng đã đăng ký trong phòng trò chuyện.

Theo một khía cạnh khác, sáng chế đề xuất phương pháp cung cấp dịch vụ nhấn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhấn tin tức thời, phương pháp này bao gồm các bước hiển thị cửa sổ trò chuyện cho phòng trò chuyện liên quan đến dịch vụ nhấn tin tức thời, nhận đầu vào là sự kiện chạm bởi người sử dụng trên cửa sổ trò chuyện, thu thông tin liên quan đến phòng trò chuyện, chọn một dịch vụ trong số nhiều dịch vụ phản hồi sự kiện chạm, cung cấp thông tin liên quan đến phòng trò chuyện đến máy chủ cho dịch vụ được chọn, và hiển thị cửa sổ liên quan đến dịch vụ được chọn được cung cấp bởi máy chủ.

Theo một khía cạnh khác nữa, sáng chế đề xuất phương pháp cung cấp dịch vụ nhấn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhấn tin tức thời, phương pháp này bao gồm bước hiển thị một cửa sổ trong số nhiều loại cửa sổ khác nhau liên quan đến dịch vụ nhấn tin tức thời, nhận đầu vào là sự kiện chạm bởi người sử dụng trên một cửa sổ, nhận dạng loại của một cửa sổ, chọn một dịch vụ trong số nhiều dịch vụ dựa trên loại của một cửa sổ, và hiển thị cửa sổ liên quan đến dịch vụ được chọn.

Phương pháp còn có thể bao gồm bước cung cấp thông tin tương ứng với một cửa sổ đến máy chủ cho dịch vụ được chọn, hoặc cho phép ứng dụng tương ứng với dịch vụ được chọn để truy cập thông tin tương ứng với một cửa sổ.

Bước hiển thị của cửa sổ liên quan đến dịch vụ được chọn có thể bao gồm bước hiển thị cửa sổ liên quan đến dịch vụ được chọn được cung cấp bởi máy chủ cho dịch vụ được chọn hoặc ứng dụng tương ứng với dịch vụ được chọn.

Các loại cửa sổ khác nhau có thể bao gồm ít nhất một cửa sổ lược tả cung

cấp thông tin lược tả của người sử dụng, cửa sổ trò chuyện cho phép người sử dụng sử dụng dịch vụ nhắn tin tức thời, và màn hình chính cung cấp nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời.

Bước chọn một dịch vụ trong số nhiều dịch vụ dựa trên loại của một cửa sổ có thể bao gồm bước chọn một dịch vụ trong số bộ dịch vụ tương ứng với loại của một cửa sổ, dựa trên loại của một cửa sổ.

Bộ dịch vụ có thể bao gồm ít nhất một trong số bộ dịch vụ thứ nhất bao gồm dịch vụ ảnh chụp, dịch vụ ghi chú, dịch vụ cắt ảnh và dịch vụ hình nền cho thông tin tương ứng với một cửa sổ, bộ dịch vụ thứ hai bao gồm dịch vụ cung cấp ảnh, dịch vụ cung cấp tệp, dịch vụ cung cấp lịch biểu và dịch vụ cung cấp trận đấu liên quan đến phòng trò chuyện mà người sử dụng đang ở trong đó, và bộ dịch vụ thứ ba bao gồm dịch vụ cung cấp tin tức, dịch vụ cung cấp thông tin mua sắm, dịch vụ cung cấp trò chơi, dịch vụ tuyển dụng, và dịch vụ tạo các nội dung, được cung cấp bởi máy chủ gia đình hoặc máy chủ cho dịch vụ được chọn.

Hiệu quả của sáng chế

Theo phương án được nêu làm ví dụ, mỗi liên hệ cá nhân được tạo thành bởi phòng trò chuyện mà người sử dụng đang ở trong đó có thể được mở rộng đến nhiều dịch vụ khác nhau bằng cách truyền thông tin liên quan đến phòng trò chuyện đến máy chủ cung cấp dịch vụ được chọn.

Theo phương án được nêu làm ví dụ, dịch vụ tối ưu có thể được cung cấp cho người sử dụng tham gia vào phòng trò chuyện bằng cách nhận dạng nhiều dịch vụ có thể mở rộng được từ phòng trò chuyện dựa trên thông tin liên quan đến phòng trò chuyện, và bằng cách chọn một dịch vụ trong số nhiều dịch vụ.

Theo phương án được nêu làm ví dụ, các dịch vụ khác nhau có thể được cung cấp cho người sử dụng dựa trên loại của cửa sổ bằng cách chọn một dịch vụ trong số nhiều dịch vụ dựa trên loại của cửa sổ được chọn bởi người sử dụng, và bằng cách cung cấp thông tin tương ứng với cửa sổ được chọn cho máy chủ cho dịch vụ được chọn hoặc ứng dụng tương ứng với dịch vụ được chọn.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Fig. 1 là giản đồ minh họa cấu trúc mạng của hệ thống để thực hiện phương pháp cung cấp dịch vụ nhấn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhấn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Fig. 2 là sơ đồ khái niệm minh họa việc tạo ra nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhấn tin tức thời được chạy trong thiết bị đầu cuối di động trên Fig. 1.

FIG. 3 là lưu đồ minh họa phương pháp cung cấp dịch vụ nhấn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhấn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Fig. 4 là lưu đồ minh họa phương pháp cung cấp dịch vụ nhấn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhấn tin tức thời theo một phương án được nêu làm ví dụ khác của sáng chế.

Fig. 5 là sơ đồ khái niệm minh họa phương pháp cung cấp dịch vụ nhấn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhấn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Fig. 6 là giản đồ minh họa nhiều dịch vụ được mở rộng từ cửa sổ trò chuyện cho phòng trò chuyện liên quan đến dịch vụ nhấn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Fig. 7 là giản đồ minh họa phương pháp cho phép người sử dụng bên ngoài phòng trò chuyện mời một người sử dụng khác thông qua phòng trò chuyện theo phương pháp cung cấp dịch vụ nhấn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhấn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Fig. 8 là giản đồ minh họa phương pháp cho phép người một sử dụng khác tham gia vào không gian được mời bằng cách sử dụng thông tin được lưu trong bộ nhớ chung phản hồi lời mời từ người sử dụng theo phương pháp cung cấp dịch vụ nhấn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhấn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Fig. 9 là giản đồ minh họa cửa sổ tạo ra biểu tượng tương ứng với ứng

dụng được cài đặt trong thiết bị đầu cuối di động và các biểu tượng tương ứng với nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Fig. 10 là giản đồ minh họa phương pháp chỉnh sửa thứ tự sắp xếp các biểu tượng tương ứng với nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Fig. 11 là giản đồ minh họa cửa sổ để thực hiện ứng dụng thông qua cửa sổ nhìn chi tiết trong số các ứng dụng tương ứng với nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Fig. 12 là giản đồ minh họa phương pháp cung cấp nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời khi ứng dụng tương ứng được cài đặt trong thiết bị đầu cuối của người sử dụng, theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Các hình vẽ Fig.13A và Fig.13B là các giản đồ minh họa phương pháp cung cấp nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời khi không có ứng dụng tương ứng trong thiết bị đầu cuối của người sử dụng, theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Fig. 14 là lưu đồ minh họa phương pháp cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời theo một phương án được nêu làm ví dụ khác nữa của sáng chế.

Fig. 15 là giản đồ minh họa các loại cửa sổ khác nhau liên quan đến dịch vụ nhắn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Fig. là giản đồ minh họa việc chia sẻ thông tin tài khoản giữa thiết bị cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế và máy chủ cho nhiều dịch vụ được mở rộng từ các loại cửa sổ khác nhau.

Fig. 17 là giản đồ minh họa cấu trúc của thiết bị đầu cuối di động để thực hiện phương pháp cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Fig. 18 là giản đồ minh họa cấu trúc của thiết bị cung cấp để thực hiện

phương pháp cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Mô tả chi tiết sáng chế

Dưới đây việc viện dẫn sẽ được thực hiện chi tiết theo các phương án của sáng chế, các ví dụ được minh họa trong các hình vẽ kèm theo, trong đó các số chỉ dẫn giống nhau dùng để chỉ các thành phần giống nhau. Các phương án được mô tả dưới đây để giải thích sáng chế bằng cách đề cập tới các hình vẽ.

Fig. 1 là giản đồ minh họa cấu trúc mạng của hệ thống để thực hiện phương pháp cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và nhiều dịch vụ được bổ sung bằng dịch vụ nhắn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế. Hệ thống này có thể bao gồm thiết bị đầu cuối di động 110, máy chủ quản lý 130, và máy chủ thứ ba 150.

Thiết bị đầu cuối di động 110 có thể tải ứng dụng cho dịch vụ nhắn tin tức thời được cung cấp bởi máy chủ quản lý 130 thông qua mạng 50, ví dụ, ứng dụng có thể được cài đặt trong thiết bị đầu cuối di động 110 qua kết nối Internet không dây hoặc mạng truyền thông không dây.

Thiết bị đầu cuối di động 110 có thể được cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và nhiều dịch vụ được bổ sung bởi dịch vụ nhắn tin tức thời được cung cấp bởi máy chủ quản lý 130 và máy chủ thứ ba 150.

Trong trường hợp này, nhiều dịch vụ được bổ sung bởi dịch vụ nhắn tin tức thời có thể được cung cấp bởi máy chủ quản lý 130 hoặc máy chủ thứ ba 150.

Máy chủ thứ ba 150 có thể cung cấp nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời được cung cấp bởi máy chủ quản lý 130, nhiều dịch vụ khác với dịch vụ nhắn tin tức thời. Nhiều dịch vụ có thể bao gồm, ví dụ, dịch vụ trò chơi, dịch vụ ảnh chụp, dịch vụ âm nhạc, dịch vụ bảng tin nhắn, dịch vụ chia sẻ tệp, và dạng tương tự.

Máy chủ quản lý 130 có thể cho phép máy chủ thứ ba 150 cung cấp nhiều dịch vụ cho thiết bị đầu cuối di động 110, bằng cách thu thông tin liên quan đến

cửa sổ trò chuyện mà người sử dụng của thiết bị đầu cuối di động 110 ở trong đó, hoặc thông tin tương ứng với một cửa sổ trong số nhiều loại cửa sổ khác nhau liên quan đến dịch vụ nhắn tin tức thời, và bằng cách cung cấp thông tin thu được đến máy chủ thứ ba 150 hoặc chia sẻ thông tin thu được với máy chủ thứ ba 150. Ngoài ra, máy chủ quản lý 130 và máy chủ thứ ba 150 có thể chia sẻ kết quả dịch vụ được cung cấp cho người sử dụng của thiết bị đầu cuối di động 110 bởi máy chủ thứ ba 150.

Dịch vụ nhắn tin tức thời được mô tả ở đây có thể gồm dịch vụ trò chuyện thời gian thực cho phép trò chuyện thời gian thực bằng cách truyền bản ghi chú, tin nhắn văn bản, tệp, tài liệu, và dạng tương tự, thông qua mạng, ví dụ, kết nối Internet không dây hoặc mạng truyền thông không dây theo thời gian thực, và các dịch vụ có liên quan.

Fig. 2 là sơ đồ khái niệm minh họa việc cung cấp nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời được chạy trong thiết bị đầu cuối di động trên Fig. 1.

Liên quan đến Fig. 2, phương pháp cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế có thể cung cấp nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời trong khi vẫn duy trì mối liên hệ với nhiều người sử dụng được tập hợp trong phòng trò chuyện liên quan đến dịch vụ nhắn tin tức thời. Ví dụ, các dịch vụ 210 khác nhau có thể được hỗ trợ và được chấp nhận trong cửa sổ trò chuyện cho phòng trò chuyện.

Theo phương pháp cung cấp nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế, trong khi người sử dụng đang trò chuyện qua dịch vụ nhắn tin tức thời, người sử dụng vẫn có thể tạo đối tượng bằng cách gọi một dịch vụ khác hoặc ứng dụng tương ứng với một dịch vụ khác, và có thể truyền cho đối tượng được tạo ra bằng cách sử dụng tin nhắn trò chuyện. Việc truyền cho đối tượng được tạo ra bằng cách gọi một dịch vụ khác bằng cách sử dụng tin nhắn trò chuyện có thể tương ứng với hoạt động chia sẻ sản

phẩm ứng dụng bên ngoài trong phòng trò chuyện.

Trong khi người sử dụng đang trò chuyện qua dịch vụ nhắn tin tức thời, người sử dụng vẫn có thể mời người sử dụng khác tới không gian cho dịch vụ khác khác với dịch vụ nhắn tin tức thời, ví dụ, không gian dịch vụ trò chơi hoặc không gian ứng dụng trò chơi.

Người sử dụng có thể mời người sử dụng khác tới không gian ứng dụng bên ngoài phòng trò chuyện được sử dụng bởi người sử dụng qua phòng trò chuyện trong trạng thái mà trong đó người sử dụng đang ở trong không gian ứng dụng ở bên ngoài phòng trò chuyện.

Phương án được nêu làm ví dụ mà trong đó người sử dụng mời người sử dụng khác trong phòng trò chuyện tới không gian ứng dụng khác được sử dụng bởi người sử dụng được mô tả chi tiết hơn bằng việc tham chiếu đến các hình vẽ Fig. 7 và Fig. 8.

FIG. 3 là lưu đồ minh họa phương pháp cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Liên quan đến Fig. 3, thiết bị cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế, dưới đây sẽ được đề cập tới dưới dạng thiết bị cung cấp, có thể hiển thị cửa sổ trò chuyện cho phòng trò chuyện liên quan đến dịch vụ nhắn tin tức thời, trong bước hoạt động 310. Phòng trò chuyện liên quan đến dịch vụ nhắn tin tức thời có thể bao gồm ít nhất một trong số các phòng trò chuyện một đối một, phòng trò chuyện nhóm, và phòng trò chuyện hội họp.

Trong bước hoạt động 320, thiết bị cung cấp có thể nhận đầu vào là sự kiện chạm bởi người sử dụng trên cửa sổ trò chuyện. Sự kiện chạm có thể bao gồm bước chạm, lật trang và vuốt màn hình cảm ứng của cửa sổ trò chuyện.

Trong bước hoạt động 330, thiết bị cung cấp có thể chọn một dịch vụ trong nhiều dịch vụ phản hồi sự kiện chạm. Trong trường hợp này, thiết bị cung cấp có thể đề cập đến thông tin liên quan đến thứ tự cung cấp nhiều dịch vụ được đặt để

chọn một dịch vụ. Ví dụ, dịch vụ trò chơi có thể được cung cấp đầu tiên và dịch vụ album có thể được cung cấp cuối cùng dựa trên cài đặt của người sử dụng hoặc cài đặt mặc định. Thứ tự cung cấp các dịch vụ có thể được đặt khác nhau cho mỗi phòng trò chuyện.

Ví dụ, thông tin liên quan đến thứ tự cung cấp nhiều dịch vụ có thể bao gồm thông tin được lưu trữ trước trong bộ nhớ dưới dạng bảng và thông tin ưu tiên thu được dựa trên tần suất người sử dụng sử dụng nhiều dịch vụ. Thiết bị cung cấp có thể chọn một dịch vụ cần được cung cấp tương ứng với phòng trò chuyện trong số nhiều dịch vụ dựa trên thông tin liên quan đến phòng trò chuyện.

Trong bước hoạt động 340, thiết bị cung cấp có thể hiển thị cửa sổ liên quan đến dịch vụ được chọn.

Trước khi thực hiện bước thao tác 330, thiết bị cung cấp có thể thu thập thông tin liên quan đến phòng trò chuyện và có thể cung cấp thông tin thu được cho máy chủ cho dịch vụ được chọn hoặc ứng dụng tương ứng với dịch vụ được chọn. Phương án được nêu làm ví dụ trong đó thiết bị cung cấp cung cấp thông tin liên quan đến phòng trò chuyện đến máy chủ cho dịch vụ được chọn được mô tả chi tiết hơn bằng việc tham chiếu đến Fig. 4.

FIG. 4 là lưu đồ minh họa phương pháp cung cấp dịch vụ nhấn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhấn tin tức thời theo một phương án được nêu làm ví dụ khác của sáng chế.

Liên quan đến Fig. 4, thiết bị cung cấp dịch vụ nhấn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhấn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ khác của sáng chế, ví dụ, thiết bị cung cấp dưới dạng thiết bị đầu cuối di động, có thể hiển thị cửa sổ trò chuyện cho phòng trò chuyện liên quan đến dịch vụ nhấn tin tức thời, trong bước hoạt động 401. Phòng trò chuyện liên quan đến dịch vụ nhấn tin tức thời có thể gồm ít nhất một trong số phòng trò chuyện một đối một, phòng trò chuyện nhóm, và phòng trò chuyện hội họp.

Trong bước hoạt động 403, thiết bị cung cấp có thể nhận đầu vào sự kiện chạm bởi người sử dụng trên cửa sổ trò chuyện. Sự kiện chạm có thể bao gồm

bước chạm, lật trang và vuốt màn hình cảm ứng của cửa sổ trò chuyện.

Trong bước hoạt động 405, thiết bị cung cấp có thể thu thập thông tin liên quan đến phòng trò chuyện. Thông tin liên quan đến phòng trò chuyện có thể bao gồm ít nhất một thông tin liên quan đến tài khoản bao gồm mã nhận dạng (identification - ID), số điện thoại và địa chỉ thư điện tử, giới tính, độ tuổi, nghề nghiệp, và địa chỉ, cho mỗi người sử dụng đã đăng ký trong phòng trò chuyện. Thiết bị cung cấp có thể cung cấp thông tin liên quan đến tài khoản thu được của mỗi người sử dụng được đăng ký trong phòng trò chuyện đến máy chủ cho dịch vụ được chọn, ví dụ, máy chủ thứ ba. Trong trường hợp này, thiết bị cung cấp có thể cung cấp thông tin tương ứng đến máy chủ cho dịch vụ đã chọn, bất kể người sử dụng tương ứng có tham gia dịch vụ nhắn tin tức thời hay không.

Mặc dù người sử dụng tương ứng là người sử dụng không đăng ký thuê bao hoặc không được đăng ký của, ví dụ, dịch vụ trò chơi được cung cấp bởi máy chủ thứ ba, nhưng người sử dụng tương ứng có thể được cung cấp dịch vụ trò chơi một cách trực tiếp, không cần quá trình tạo tài khoản riêng.

Trong bước hoạt động 407, thiết bị cung cấp có thể nhận dạng nhiều dịch vụ tương ứng với phòng trò chuyện. Thiết bị cung cấp có thể nhận dạng nhiều dịch vụ tương ứng với phòng trò chuyện dựa trên thông tin liên quan đến phòng trò chuyện. Thiết bị cung cấp có thể nhận diện số lượng người sử dụng hiện đang ở trong phòng trò chuyện, dựa trên thông tin liên quan đến phòng trò chuyện. Thiết bị cung cấp có thể nhận dạng các dịch vụ có thể thực hiện được bởi người sử dụng hiện đang ở trong phòng trò chuyện là các dịch vụ tương ứng với phòng trò chuyện, dựa trên số lượng người sử dụng được nhận diện.

Trong bước hoạt động 409, thiết bị cung cấp có thể chọn một dịch vụ trong số nhiều dịch vụ phản hồi sự kiện chạm. Trong trường hợp này, thiết bị cung cấp có thể đề cập đến thông tin liên quan đến thứ tự cung cấp nhiều dịch vụ được đặt để chọn một dịch vụ.

Ví dụ, thông tin liên quan đến thứ tự cung cấp nhiều dịch vụ có thể bao gồm thông tin được lưu trữ trước trong bộ nhớ dưới dạng bảng và thông tin ưu tiên

thu được dựa trên tần suất người dùng sử dụng nhiều dịch vụ. Thiết bị cung cấp có thể chọn một dịch vụ cần được cung cấp tương ứng với phòng trò chuyện trong số nhiều dịch vụ dựa trên thông tin liên quan đến phòng trò chuyện.

Thiết bị cung cấp có thể đếm số lần truy cập của người sử dụng truy cập dịch vụ được chọn trong số nhiều dịch vụ, và có thể cung cấp máy chủ cho dịch vụ được chọn với số lượng truy cập được tính. Trong trường hợp này, thiết bị cung cấp có thể chia sẻ lợi nhuận cho dịch vụ được chọn với máy chủ dựa trên số lượng truy cập được tính. Ngoài số lần truy cập, khoảng thời gian truy cập và số lần tải ứng dụng có thể được tính.

Trong bước hoạt động 411, thiết bị cung cấp có thể cung cấp thông tin liên quan đến phòng trò chuyện đến máy chủ cho dịch vụ được chọn. Khi dịch vụ được chọn tương ứng với dịch vụ được cung cấp bởi máy chủ quản lý 130, ví dụ, dịch vụ nhắn tin tức thời, thiết bị cung cấp có thể cung cấp thông tin liên quan đến phòng trò chuyện đến máy chủ quản lý 130. Khi dịch vụ được chọn tương ứng với dịch vụ được cung cấp bởi máy chủ thứ ba 150, bộ máy cung cấp có thể cung cấp thông tin liên quan đến phòng trò chuyện cho máy chủ thứ ba 150.

Trong bước hoạt động 413, thiết bị cung cấp có thể hiển thị cửa sổ liên quan đến dịch vụ được chọn được cung cấp bởi máy chủ cho dịch vụ được chọn. Thiết bị cung cấp có thể tương ứng với máy chủ quản lý 130 trên Fig. 1.

Theo phương án được nêu làm ví dụ, thiết bị cung cấp có thể cung cấp thông tin liên quan đến phòng trò chuyện tới ứng dụng tương ứng với dịch vụ được chọn thay cho máy chủ cho dịch vụ được chọn, và có thể hiển thị cửa sổ liên quan đến dịch vụ được chọn được cung cấp bởi ứng dụng tương ứng.

Fig. 5 là sơ đồ khái niệm minh họa phương pháp cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Liên quan đến Fig. 5, phương pháp cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời theo một phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế có thể cung cấp cho người sử dụng các dịch vụ cấp ba

khác với dịch vụ nhắn tin tức thời, ví dụ, dịch vụ trò chơi, dịch vụ ảnh chụp, dịch vụ âm nhạc, dịch vụ chia sẻ tệp và dạng tương tự, phản hồi đầu vào là sự kiện chạm bởi người sử dụng trên cửa sổ trò chuyện. Máy chủ quản lý 130 cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và máy chủ thứ ba 150 có thể chia sẻ thông tin liên quan đến người sử dụng và kết quả của dịch vụ thứ ba được tạo ra cho người sử dụng. Ví dụ, kết quả của dịch vụ trò chơi được cung cấp qua máy chủ thứ ba 150 có thể được cung cấp cho máy chủ quản lý 130 cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và có thể được hiển thị trên cửa sổ trò chuyện, và người sử dụng truyền và nhận tin nhắn tức thời qua cửa sổ trò chuyện có thể chơi một trận đấu.

Máy chủ quản lý 130 có thể cung cấp máy chủ thứ ba 150 với thông tin liên quan đến phòng trò chuyện để cung cấp nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời cho người sử dụng. Thông tin liên quan đến phòng trò chuyện có thể bao gồm ít nhất một thông tin liên quan đến tài khoản bao gồm ID, số điện thoại và địa chỉ thư điện tử, giới tính, độ tuổi, nghề nghiệp, và địa chỉ, cho mỗi người sử dụng đã đăng ký trong phòng trò chuyện.

Theo đó, người sử dụng đã đăng ký trong phòng trò chuyện có thể được cung cấp trực tiếp các dịch vụ khác nhau do máy chủ thứ ba 150 cung cấp, mà không cần đăng ký và xác thực tài khoản. Phần mô tả chi tiết các dịch vụ khác nhau được cung cấp cho người sử dụng bởi máy chủ quản lý 130 và máy chủ thứ ba 150 được cung cấp bằng việc tham chiếu đến Fig. 6.

FIG. 6 là giản đồ minh họa nhiều dịch vụ được mở rộng từ cửa sổ trò chuyện cho phòng trò chuyện liên quan đến dịch vụ nhắn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Liên quan đến Fig. 6, khi cửa sổ trò chuyện cho phòng trò chuyện liên quan đến dịch vụ nhắn tin tức thời được hiển thị và người sử dụng nhận đầu vào là sự kiện chạm trên cửa sổ trò chuyện, thiết bị cung cấp có thể chọn một dịch vụ trong số nhiều dịch vụ phản hồi sự kiện chạm.

Trong trường hợp này, nhiều dịch vụ có thể được chọn bằng thiết bị cung cấp có thể tương ứng với phòng trò chuyện tương ứng. Ví dụ, khi người sử dụng X

được đăng ký ở cả phòng trò chuyện A và phòng trò chuyện B, nhiều dịch vụ tương ứng với phòng trò chuyện A có thể khác với nhiều dịch vụ tương ứng với phòng trò chuyện B. Theo đó, thiết bị cung cấp có thể nhận dạng nhiều dịch vụ được cung cấp tương ứng với phòng trò chuyện A, dựa trên thông tin liên quan đến phòng trò chuyện A, có thể chọn một dịch vụ trong số nhiều dịch vụ và có thể cung cấp dịch vụ được chọn cho người sử dụng.

Khi thiết bị cung cấp chọn dịch vụ trong số nhiều dịch vụ, thiết bị cung cấp có thể tham khảo đơn đặt hàng cung cấp nhiều dịch vụ được lưu trữ trước dưới dạng bảng hoặc thiết bị cung cấp có thể chọn dịch vụ được cung cấp tương ứng với phòng trò chuyện trong số nhiều dịch vụ dựa trên số lượng người sử dụng hiện đang chiếm phòng trò chuyện.

Khi cửa sổ trò chuyện 610 được truy cập bởi người sử dụng X liên quan đến phòng trò chuyện A, thì thiết bị cung cấp có thể cung cấp cho người sử dụng X dịch vụ bảng tin nhắn 620 cho phòng trò chuyện A và dịch vụ ảnh chụp 630 và dịch vụ chia sẻ tệp 640 cho các ảnh và tệp được tải lên bởi người sử dụng được đăng ký trong phòng trò chuyện A. Ngoài ra, thiết bị cung cấp có thể cung cấp cho người sử dụng X dịch vụ lịch biểu 650 cho phòng trò chuyện A, và dịch vụ trận đấu 660 cho nhiều người sử dụng được đăng ký trong phòng trò chuyện A.

Ví dụ, khi bốn người sử dụng được cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời trong phòng trò chuyện A, thiết bị cung cấp có thể nhận diện thông tin tài khoản của bốn người sử dụng này dựa trên thông tin liên quan đến phòng trò chuyện A và có thể cho phép người sử dụng tương ứng chơi một trận đấu.

Trong trường hợp này, nhiều dịch vụ có thể được chuyển đổi phản hồi sự kiện chạm được nhập vào bởi người sử dụng, ví dụ, lật trang hoặc vuốt màn hình. Theo cách khác, nhiều dịch vụ có thể được chuyển đổi bởi thiết bị cung cấp cung cấp thông báo về dịch vụ sẵn có để làm cho người sử dụng chọn dịch vụ tương ứng. Người sử dụng có thể mời một người sử dụng khác đã đăng ký trong phòng trò chuyện đến không gian ứng dụng mà người sử dụng đang ở để chơi một trận đấu cùng nhau.

Nhiều dịch vụ được cung cấp cho người sử dụng X có thể được cung cấp cho người sử dụng đã đăng ký trong phòng trò chuyện chỉ bằng thiết bị cung cấp, hoặc qua máy chủ thứ ba bên ngoài hoặc ứng dụng tương ứng với dịch vụ được chọn bởi người sử dụng.

Fig. 7 là giản đồ minh họa phương pháp cho phép người sử dụng bên ngoài phòng trò chuyện mời một người sử dụng khác thông qua phòng trò chuyện theo phương pháp cung cấp dịch vụ nhấn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhấn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Theo các phương án được nêu làm ví dụ, người sử dụng X và người sử dụng Y có thể tương ứng với nhiều người sử dụng đã đăng ký trong cùng một phòng trò chuyện Z, và người sử dụng X có thể mời người sử dụng Y tới không gian bên ngoài mà người sử dụng X đang ở, ví dụ, không gian ứng dụng trò chơi.

Với phòng trò chuyện Z, cửa sổ trò chuyện A có thể được hiển thị trên thiết bị đầu cuối của người sử dụng X và cửa sổ trò chuyện B có thể được hiển thị trên thiết bị đầu cuối của người sử dụng Y.

Liên quan đến Fig. 7, trong bước hoạt động 701, người sử dụng X có thể đi vào cửa sổ dịch vụ cung cấp dịch vụ nhấn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhấn tin tức thời. Trong bước hoạt động 703, người sử dụng X có thể chọn ứng dụng tương ứng với dịch vụ được chọn, ví dụ, ứng dụng trò chơi, bằng cách chọn một dịch vụ trong nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhấn tin tức thời qua cửa sổ trò chuyện A.

Trong bước hoạt động 705, thiết bị cung cấp có thể xác định xem liệu ứng dụng trò chơi được chọn có được cài đặt trong thiết bị đầu cuối của người sử dụng X hay không.

Trong bước hoạt động 707, khi ứng dụng trò chơi được xác định sẽ được cài đặt trong thiết bị đầu cuối của người sử dụng X trong bước hoạt động 705, thiết bị cung cấp có thể yêu cầu máy chủ quản lý phát hành mã thông báo truy cập khả biến. Loại của truy cập tới ứng dụng trò chơi có thể tương ứng với loại mà trong đó người sử dụng X có thể mời người sử dụng Y tới không gian trong đó người sử

dụng X đang ở đó.

Thiết bị cung cấp có thể yêu cầu máy chủ quản lý phát hành mã thông báo truy cập để truyền lời mời đến người sử dụng Y thuộc phòng trò chuyện Z ở trạng thái mà người sử dụng X ở trong không gian ứng dụng bên ngoài. Không gian ứng dụng bên ngoài có thể tương ứng với không gian mà trong đó ứng dụng trò chơi tương ứng với dịch vụ được chọn bởi người sử dụng X trong bước 703 có thể được thực hiện, và phòng trò chuyện Z có thể tương ứng với phòng trò chuyện liên quan đến dịch vụ nhấn tin tức thời.

Ứng dụng trò chơi tương ứng với dịch vụ được chọn có thể được cung cấp qua cửa sổ liên quan đến dịch vụ được chọn, và cửa sổ liên quan đến dịch vụ được chọn có thể khác với từ cửa sổ trò chuyện A.

Trong bước hoạt động 709, máy chủ quản lý có thể phát hành mã thông báo truy cập khả biến hoặc khóa truy cập, và có thể cung cấp mã thông báo truy cập khả biến hoặc khóa truy cập cho người sử dụng X. Mã thông báo truy cập khả biến hoặc khóa truy cập có thể tương ứng với mã truy cập cho phép truy cập tới ứng dụng được xác định trước, ví dụ, ứng dụng trò chơi, để truyền tin nhắn đến phòng trò chuyện được xác định từ trước, ví dụ, phòng trò chuyện Z, một lần.

Trong bước hoạt động 711, người sử dụng X có thể gọi ứng dụng trò chơi bằng cách sử dụng mã thông báo truy cập.

Trong bước hoạt động 713, ứng dụng trò chơi được gọi có thể nhận mã thông báo, và trong bước hoạt động 715, có thể tạo không gian để mời người sử dụng Y tới ứng dụng trò chơi hoặc chọn không gian được xác định trước cho người sử dụng Y.

Khi không gian cho người sử dụng Y được cung cấp trong bước hoạt động 715, ứng dụng trò chơi có thể truyền yêu cầu truyền lời mời đến người sử dụng Y trong bước hoạt động 717. Trong bước hoạt động 719, ứng dụng trò chơi có thể xác định xem liệu mã thông báo truy cập được phát hành trong bước hoạt động 707 có mặt hay không.

Khi mã thông báo truy cập được xác định là có mặt trong bước hoạt động

719, thì ứng dụng trò chơi có thể truyền yêu cầu truyền lời mời đến máy chủ quản lý bằng mã thông báo trong bước hoạt động 721. Máy chủ quản lý có thể kiểm tra mã thông báo, và khi không có các bất thường, có thể truyền lời mời, ví dụ, tin nhắn mời đến cửa sổ trò chuyện B cho phòng trò chuyện Z trong đó người sử dụng Y thuộc bước hoạt động 723.

Khi mã thông báo truy cập được xác định là không có trong bước hoạt động 719, thì ứng dụng có thể truyền lời mời, ví dụ, tin nhắn mời, đến người sử dụng Y thông qua phòng trò chuyện Z trong bước hoạt động 721. Cửa sổ trò chuyện có thể được cập nhật bằng cách sử dụng lời mời.

Khi ứng dụng được chọn được xác định là không có trong thiết bị đầu cuối của người sử dụng X trong bước hoạt động 705, thì thiết bị cung cấp có thể không yêu cầu máy chủ quản lý phát hành mã thông báo và có thể chuyển sang Thị trường trong bước hoạt động 741. Do mã thông báo truy cập được cung cấp từ máy chủ quản lý không được truyền đến ứng dụng tương ứng, nên thiết bị cung cấp có thể chuyển trực tiếp đến Thị trường, mà không có yêu cầu phát hành mã thông báo.

Tại đây, Thị trường có thể bao gồm cửa sổ được cung cấp để cài đặt ứng dụng đã chọn, cửa sổ được cung cấp để cài đặt các ứng dụng tương ứng với nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời và không gian cho phép chọn ứng dụng tương ứng với dịch vụ thông qua sự kiện chạm nhập vào trên màn hình.

Trong bước hoạt động 743, thiết bị cung cấp có thể cài đặt ứng dụng được chọn thông qua Thị trường và trong bước hoạt động 745, có thể thực thi ứng dụng để tạo không gian để mời người sử dụng Y theo cách tương tự như bước hoạt động 715.

Trong bước hoạt động 725, khi người sử dụng Y nhận lời mời từ người sử dụng X thông qua cửa sổ trò chuyện B, người sử dụng Y có thể nhấp vào lời mời đã nhận.

Trong bước hoạt động 727, thiết bị cung cấp có thể xác định xem liệu ứng dụng có tương ứng với không gian được mời thông qua lời mời hay không, trong trường hợp này, ứng dụng trò chơi, được cài đặt trong thiết bị đầu cuối của người

sử dụng Y. Khi ứng dụng tương ứng với không gian được mời, trong trường hợp này, ứng dụng trò chơi được cài đặt trong thiết bị đầu cuối của người sử dụng Y, thiết bị cung cấp có thể gọi ứng dụng trò chơi trong bước hoạt động 729. Trong trường hợp này, quy tắc truyền siêu dữ liệu đến ứng dụng trò chơi có thể được xác định trước.

Trong trường hợp này, thiết bị cung cấp có thể cung cấp thông tin liên quan đến phòng trò chuyện Z khi ứng dụng trò chơi được cài đặt trong thiết bị đầu cuối của người sử dụng Y. Khi người sử dụng Y di chuyển đến không gian ứng dụng, ứng dụng này có thể có được siêu dữ liệu như thông tin liên quan đến phòng trò chuyện Z và có thể cho phép người dùng Y tham gia vào không gian ứng dụng tương ứng, nghĩa là không gian ứng dụng trò chơi, bằng cách sử dụng siêu dữ liệu.

Khi ứng dụng tương ứng với không gian được mời, ví dụ, ứng dụng trò chơi được xác định là không có mặt trong thiết bị đầu cuối của người sử dụng Y trong bước hoạt động 727, thì người sử dụng Y có thể di chuyển tới Thị trường trong bước hoạt động 751, và có thể chọn hoặc cài đặt ứng dụng trò chơi và có thể thực thi ứng dụng trò chơi trong bước hoạt động 755.

Người sử dụng Y có thể quay trở lại phòng trò chuyện Z, và có thể nhập vào lời mời một lần nữa thông qua cửa sổ trò chuyện B trong bước hoạt động 725.

Fig. 8 là giản đồ minh họa phương pháp cho phép người một sử dụng khác tham gia vào không gian được mời bằng cách sử dụng thông tin được lưu trong bộ nhớ chung phản hồi lời mời từ người sử dụng theo phương pháp cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Liên quan đến Fig. 8, sau khi người sử dụng Y nhấp vào lời mời trong bước hoạt động 725 trên Fig. 7, thiết bị cung cấp có thể lưu, trong bộ nhớ được chia sẻ, siêu dữ liệu được tạo ra bởi người mời, trong trường hợp này, người sử dụng X, ví dụ, thông tin liên quan đến phòng trò chuyện như ID của phòng trò chuyện, và có thể sử dụng siêu dữ liệu. Bộ lưu trữ dùng chung có thể bao gồm, ví dụ, bộ nhớ dùng chung.

Sau khi người sử dụng Y nhấp vào lời mời nhận được từ người sử dụng X qua cửa sổ trò chuyện B cho phòng trò chuyện, thiết bị cung cấp có thể lưu, trong bộ lưu trữ dùng chung, ví dụ, bộ nhớ dùng chung, siêu dữ liệu được tạo ra bởi người sử dụng X, ví dụ, thông tin liên quan đến phòng trò chuyện như ID của phòng trò chuyện, trong bước hoạt động 810.

Trong bước hoạt động 815, thiết bị cung cấp có thể xác định xem liệu ứng dụng có tương ứng với không gian được mời thông qua lời mời hay không, trong trường hợp này, ứng dụng trò chơi, được cài đặt trong thiết bị đầu cuối của người sử dụng Y. Khi ứng dụng trò chơi được cài đặt trong thiết bị đầu cuối của người sử dụng Y, thiết bị cung cấp có thể gọi ứng dụng trò chơi trong bước hoạt động 820.

Ứng dụng trò chơi được gọi có thể kiểm tra bộ nhớ dùng chung 830 trong bước hoạt động 830, có thể thu siêu dữ liệu từ bộ nhớ được chia sẻ trong bước hoạt động 835, và có thể cho phép người sử dụng Y tham gia vào không gian ứng dụng trò chơi trong bước 840.

Khi ứng dụng trò chơi được xác định là không có mặt trong thiết bị đầu cuối của người sử dụng Y trong bước 815, người sử dụng Y có thể di chuyển đến Thị trường trong bước 845, có thể chọn và cài đặt ứng dụng trò chơi trong bước 850, và có thể thực thi ứng dụng trò chơi trong bước hoạt động 855. Lời mời mà người sử dụng Y nhận được từ người sử dụng X có thể bao gồm mã nhận dạng để hướng dẫn thực thi ứng dụng và mã nhận dạng để hướng dẫn tải ứng dụng và người sử dụng có thể thực thi hoặc tải ứng dụng bằng cách sử dụng mã nhận dạng.

Các bước hoạt động từ 825 đến 840 có thể được thực hiện trên ứng dụng trò chơi chạy trong thiết bị đầu cuối của người sử dụng Y.

Fig. 9 là giản đồ minh họa cửa sổ tạo ra biểu tượng tương ứng với ứng dụng được cài đặt trong thiết bị đầu cuối di động và các biểu tượng tương ứng với nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Liên quan đến Fig. 9, cửa sổ 910 cung cấp nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế có thể

hiển thị các biểu tượng của ứng dụng tương ứng với nhiều dịch vụ, ví dụ, ứng dụng trò chơi, ứng dụng vô tuyến, ứng dụng chuyển đổi ảnh sang phim hoạt hình, và ứng dụng tương tự. Các biểu tượng trên cửa sổ 910 có thể thể hiện nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhấn tin tức thời, và các biểu tượng có thể được hiển thị mà không cần quan tâm tới các ứng dụng có tương ứng với các biểu tượng được cài đặt trong thiết bị đầu cuối của người sử dụng hay không.

Biểu tượng tương ứng với ứng dụng được cài đặt hoặc đang chạy trong thiết bị đầu cuối người sử dụng, ví dụ, biểu tượng 935 trên cửa sổ 930 có thể được hiển thị ở dạng có thể phân biệt được với các biểu tượng tương ứng với các ứng dụng không có mặt.

Ở phía trên cùng bên phải của cửa sổ cung cấp nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhấn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế, nút 950 để di chuyển đến phòng trò chuyện liên quan đến dịch vụ nhấn tin tức thời có thể được hiển thị. Trong khi người sử dụng được cung cấp nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhấn tin tức thời, thì người sử dụng có thể trở lại phòng trò chuyện cung cấp dịch vụ nhấn tin tức thời bằng việc nhấp hoặc vuốt.

Fig. 10 là giản đồ minh họa phương pháp chỉnh sửa lệnh bố trí các biểu tượng tương ứng với nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhấn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Liên quan đến Fig. 10, thiết bị cung cấp theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế có thể chỉnh sửa các biểu tượng của các ứng dụng tương ứng với nhiều dịch vụ được hiển thị hoặc thứ tự sắp xếp các biểu tượng tương ứng với các ứng dụng được cài đặt trong thiết bị đầu cuối của người sử dụng, phản hồi đầu vào là sự kiện chạm bởi người sử dụng.

Ví dụ, khi người sử dụng chọn nút 1015 ở dưới cùng của cửa sổ 1010, cửa sổ 1050 để chỉnh sửa thứ tự sắp xếp các biểu tượng tương ứng với các ứng dụng có thể được cung cấp.

Ở bên phải của mỗi biểu tượng trên cửa sổ 1050, có thể cung cấp nút chỉnh sửa 1055 và khi người sử dụng di chuyển nút chỉnh sửa 1055 theo chiều dọc trong

khi nhấn nút chỉnh sửa 1055, thứ tự sắp xếp biểu tượng có thể được thay đổi hoặc chỉnh sửa.

Fig. 11 là giản đồ minh họa cửa sổ để thực thi ứng dụng thông qua cửa sổ nhìn chi tiết trong sổ các ứng dụng tương ứng với nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Liên quan đến Fig. 11, các ứng dụng được cài đặt trong thiết bị đầu cuối của người sử dụng có thể được hiển thị trên cửa sổ 1110 trong sổ các ứng dụng tương ứng với nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời.

Khi biểu tượng của ứng dụng 1115, ví dụ, được chọn, cửa sổ nhìn chi tiết 1130 tương ứng với ứng dụng 1115 có thể được hiển thị trên thiết bị đầu cuối của người sử dụng. Cửa sổ nhìn chi tiết 1130 có thể hiển thị danh sách 1136 của người sử dụng thực thi ứng dụng hoặc được đăng ký trong ứng dụng.

Ứng dụng 1115 có thể được thực thi với việc chạm nút thực thi 1133 trên cửa sổ nhìn chi tiết 1130.

Fig. 12 là giản đồ minh họa phương pháp cung cấp nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời khi ứng dụng tương ứng được cài đặt trong thiết bị đầu cuối của người sử dụng, theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Liên quan đến Fig. 12, theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế, người sử dụng có thể được cung cấp nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời qua cửa sổ tán gẫu 1210 cho phòng trò chuyện liên quan đến dịch vụ nhắn tin tức thời.

Người sử dụng có thể vào cửa sổ dịch vụ 1230 cung cấp nhiều dịch vụ tương ứng với phòng trò chuyện bằng cách chạm, lật trang, hoặc vuốt màn hình cảm ứng của cửa sổ trò chuyện 1210.

Khi người sử dụng chọn một biểu tượng trong sổ các biểu tượng được hiển thị trên cửa sổ 1230, ứng dụng tương ứng với biểu tượng được chọn có thể được thực thi.

Ví dụ, trong trường hợp trong đó ứng dụng được chọn trên cửa sổ 1230 là ứng dụng truyền thể, khi ứng dụng truyền thể này được thực thi, thì thể đã chuẩn bị

có thể được truyền đến phòng trò chuyện giữa người sử dụng và một người sử dụng khác, và trước khi thẻ được truyền, thẻ có thể được cung cấp cho người sử dụng dưới dạng cửa sổ chọn loại truyền 1250. Khi có thông tin thu được trước liên quan đến phòng trò chuyện, thiết bị cung cấp có thể cung cấp thông báo rằng thẻ đã chuẩn bị có thể được truyền trực tiếp đến phòng trò chuyện tương ứng.

Khi người sử dụng chọn "gửi thẻ" trong cửa sổ 1250, "gửi thẻ" có thể được hiển thị trên thiết bị đầu cuối của người sử dụng và thiết bị đầu cuối của người sử dụng khác, và người sử dụng và người sử dụng khác có thể di chuyển sang cửa sổ trò chuyện 1270 cho phòng trò chuyện và có thể kiểm tra tin nhắn 1275. Tin nhắn 1275 có thể tương ứng với tin nhắn thông báo truyền thẻ hoặc tin nhắn thông báo nhận thẻ.

Các hình vẽ Fig.13A và Fig.13B là các giản đồ minh họa phương pháp cung cấp nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời khi ứng dụng tương ứng không có mặt trong thiết bị đầu cuối của người sử dụng, theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Tham chiếu đến Fig. Fig.13A và Fig.13B, người sử dụng có thể được cung cấp nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời qua cửa sổ tán gẫu 1310 cho phòng trò chuyện liên quan đến dịch vụ nhắn tin tức thời.

Người sử dụng có thể vào cửa sổ dịch vụ 1320 cung cấp nhiều dịch vụ tương ứng với phòng trò chuyện bằng cách chạm, lật trang, hoặc vuốt màn hình cảm ứng của cửa sổ trò chuyện 1310.

Khi người sử dụng chọn một biểu tượng trong số các biểu tượng được hiển thị trên cửa sổ 1320, ứng dụng tương ứng với biểu tượng được chọn có thể được thực thi. Tuy nhiên, khi không có ứng dụng tương ứng với biểu tượng đã chọn, cửa sổ 1330 để giới thiệu ứng dụng tương ứng có thể được cung cấp cho thiết bị đầu cuối của người sử dụng.

Khi người sử dụng chạm vào nút Thị trường trong cửa sổ 1330 để giới thiệu ứng dụng tương ứng, cửa sổ cung cấp Thị trường có thể được hiển thị trên thiết bị đầu cuối của người sử dụng, và khi người sử dụng chọn nút "cài đặt", cửa

sổ 1340 bao gồm nút “mở” có thể được hiển thị trên thiết bị đầu cuối của người sử dụng.

Khi người sử dụng chọn nút “mở” trong cửa sổ 1340, ứng dụng được chọn bởi người sử dụng, ví dụ, ứng dụng truyền thẻ 1350 có thể được thực thi.

Khi ứng dụng 1350 được thực thi, thẻ đã chuẩn bị có thể được truyền tới phòng trò chuyện giữa người sử dụng và người sử dụng khác, và trước khi thẻ được truyền tới phòng trò chuyện, cửa sổ chọn loại truyền 1360 có thể được cung cấp cho người sử dụng.

Khi người sử dụng chọn "gửi thẻ" trong cửa sổ 1360, việc "gửi thẻ" có thể được hiển thị trên thiết bị đầu cuối của người sử dụng và thiết bị đầu cuối của người sử dụng khác, và người sử dụng và người sử dụng khác có thể di chuyển sang cửa sổ trò chuyện 1370 cho phòng trò chuyện và có thể kiểm tra tin nhắn.

Fig. 14 là lưu đồ minh họa phương pháp cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời theo một phương án được nêu làm ví dụ khác nữa của sáng chế. Fig. 15 là giản đồ minh họa các loại khác nhau của cửa sổ liên quan đến dịch vụ nhắn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Trong bước hoạt động 1401, thiết bị cung cấp có thể hiển thị một cửa sổ trong số nhiều loại cửa sổ khác nhau liên quan đến dịch vụ nhắn tin tức thời, và trong bước hoạt động 1403, có thể nhận đầu vào là sự kiện chạm bởi người sử dụng trên cửa sổ.

Trong bước hoạt động 1403, thiết bị cung cấp có thể nhận dạng loại của cửa sổ.

Các loại khác nhau của cửa sổ có thể bao gồm ít nhất một cửa sổ lược tả 1510 cung cấp thông tin lược tả của người sử dụng, cửa sổ trò chuyện 1530 cho phép người sử dụng sử dụng dịch vụ nhắn tin tức thời, và màn hình chính 1550 cung cấp nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời.

Thiết bị cung cấp có thể xác định bộ dịch vụ tương ứng với từng loại cửa sổ.

Khi cửa sổ được chạm được nhận dạng là cửa sổ lược tả 1510 trong bước hoạt động 1407, thiết bị cung cấp có thể cung cấp bộ dịch vụ thứ nhất được xác định tương ứng với cửa sổ lược tả 1510 trong bước hoạt động 1409.

Khi bộ dịch vụ thứ nhất được cung cấp bởi cửa sổ lược tả 1510, dịch vụ tương ứng có thể được cung cấp khác nhau cho mỗi người sử dụng, ví dụ, thông tin khác nhau hoặc cửa sổ khác nhau cho dịch vụ tương ứng có thể được cung cấp cho mỗi người sử dụng. Dịch vụ được cung cấp bằng việc vượt cửa sổ 1513 hiển thị thông tin lược tả của "tôi" có thể bao gồm thông tin được lưu bởi "tôi" và thông tin được lưu liên quan đến "tôi", ví dụ, ảnh chụp, bản ghi chú, cắt ảnh và dạng tương tự. Dịch vụ được cung cấp bằng việc vượt cửa sổ hiển thị thông tin lược tả của "Jane" có thể bao gồm thông tin được quản lý bởi "Jane", ví dụ, ảnh chụp, bản ghi chú, cắt ảnh và dạng tương tự. Thiết bị cung cấp có thể cung cấp thông tin khác nhau hoặc cửa sổ khác nhau dựa trên cửa sổ mà người sử dụng hiện đang xem.

Thiết bị cung cấp có thể cung cấp dịch vụ hình nền, dịch vụ ảnh chụp, và dịch vụ chia sẻ tệp cho "tôi", và có thể cung cấp dịch vụ ảnh chụp, dịch vụ ghi chú, dịch vụ cắt ảnh, và dịch vụ chơi trò chơi một người chơi cho "Jane". Thiết bị cung cấp có thể thu được thông tin tương ứng với cửa sổ, và có thể cung cấp các dịch vụ khác nhau cho mỗi người sử dụng bằng cách sử dụng thông tin thu được.

Khi cửa sổ được chạm được nhận dạng là cửa sổ trò chuyện 1530 trong bước hoạt động 1411, thiết bị cung cấp có thể cung cấp bộ dịch vụ thứ hai được xác định tương ứng với cửa sổ trò chuyện 1530 trong bước hoạt động 1413. Cửa sổ trò chuyện 1530 có thể tương ứng với cửa sổ cho phòng trò chuyện một đối một, phòng trò chuyện nhóm, và phòng trò chuyện hội họp. Thiết bị cung cấp có thể xác định bộ dịch vụ dựa trên loại của cửa sổ trò chuyện, và có thể cung cấp dịch vụ trong bộ dịch vụ được xác định.

Người sử dụng trong mỗi phòng trò chuyện có thể chia sẻ các ảnh chụp và tệp của người tham gia của phòng trò chuyện tương ứng, ví dụ, cộng đồng trực tuyến, thông qua dịch vụ ảnh chụp hoặc dịch vụ chia sẻ tệp.

Khi cửa sổ được chạm được nhận dạng là màn hình chính 1550 trong bước

hoạt động 1415, thiết bị cung cấp có thể cung cấp bộ dịch vụ thứ ba được xác định tương ứng với màn hình chính 1550 trong bước hoạt động 1417.

Bộ dịch vụ thứ nhất có thể bao gồm dịch vụ ảnh chụp, dịch vụ ghi chú, dịch vụ cắt ảnh, dịch vụ hình nền, và dịch vụ tương tự, được chỉ định là 1515 trên Fig. 15, cho thông tin tương ứng với cửa sổ. Bộ dịch vụ thứ hai có thể bao gồm dịch vụ cung cấp ảnh chụp, dịch vụ cung cấp tệp, dịch vụ cung cấp lịch biểu, dịch vụ cung cấp trận đấu, và dịch vụ tương tự, được chỉ định là 1535, liên quan đến phòng trò chuyện mà người sử dụng đang ở trong đó. Bộ dịch vụ thứ ba có thể bao gồm dịch vụ cung cấp tin tức, dịch vụ cung cấp thông tin mua sắm, dịch vụ cung cấp trò chơi, dịch vụ tuyển dụng, dịch vụ tạo các nội dung, và dạng tương tự, được chỉ định là 1555, được cung cấp bởi máy chủ quản lý, hoặc máy chủ cho dịch vụ được chọn, nghĩa là, máy chủ thứ ba.

Trong bước hoạt động 1419, thiết bị cung cấp có thể chọn một dịch vụ trong số nhiều dịch vụ, dựa trên loại của cửa sổ. Thiết bị cung cấp có thể chọn một dịch vụ trong số bộ dịch vụ được xác định tương ứng với cửa sổ, dựa trên loại được nhận dạng của cửa sổ.

Trong bước hoạt động 1421, thiết bị cung cấp có thể cung cấp thông tin tương ứng với cửa sổ đến máy chủ cho dịch vụ được chọn. Thông tin tương ứng với cửa sổ có thể bao gồm thông tin liên quan đến phòng trò chuyện trên Fig. 3.

Trong bước hoạt động 1423, thiết bị cung cấp có thể hiển thị cửa sổ liên quan đến dịch vụ được chọn được cung cấp bởi máy chủ cho dịch vụ được chọn.

Fig. 16 là giản đồ minh họa việc chia sẻ thông tin tài khoản giữa thiết bị cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế và máy chủ cho nhiều dịch vụ được mở rộng từ các loại khác nhau của cửa sổ.

Liên quan đến Fig. 16, nhiều dịch vụ được mở rộng từ các loại cửa sổ khác nhau được cung cấp bởi thiết bị cung cấp có thể bao gồm các dịch vụ được quản lý và cung cấp bởi thiết bị cung cấp một cách riêng rẽ, các dịch vụ được cung cấp qua máy chủ thứ ba bên ngoài, và dịch vụ được chọn hoặc được mời bởi người sử dụng.

Khi các dịch vụ được cung cấp qua máy chủ thứ ba bên ngoài, thiết bị cung cấp có thể chia sẻ thông tin tương ứng với mỗi cửa sổ với máy chủ thứ ba. Ví dụ, thông tin tương ứng với cửa sổ lược tả 1610 có thể bao gồm thông tin lược tả của người sử dụng tương ứng, ví dụ, Jane, Tom, và dạng tương tự, bao gồm thông tin liên quan đến tài khoản, ví dụ, ID, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử, và thông tin tương tự, và thông tin liên quan đến người sử dụng được hiển thị trên cửa sổ hiện tại.

Thông tin tương ứng với cửa sổ trò chuyện 1630 có thể bao gồm thông tin liên quan đến tài khoản cho mỗi người sử dụng được đăng ký trong phòng trò chuyện, bao gồm ID, số điện thoại, địa chỉ thư, giới tính, độ tuổi, nghề nghiệp, địa chỉ, và thông tin liên quan đến những người tham gia vào cuộc trò chuyện trong số những người sử dụng hiện đang đăng ký trong phòng trò chuyện.

Thông tin tương ứng với màn hình chính 1650 có thể bao gồm thông tin liên quan đến người sử dụng được đăng ký trong máy chủ quản lý, hoặc máy chủ cho dịch vụ được chọn, nghĩa là, máy chủ thứ ba, và thông tin liên quan đến mỗi người sử dụng hiện đang truy cập máy chủ tương ứng.

Thiết bị cung cấp có thể chia sẻ, với máy chủ thứ ba, thông tin cần thiết để thực thi ứng dụng bên ngoài, ví dụ, thông tin tài khoản, bằng thông tin được mô tả ở trên.

Theo đó, người sử dụng có thể được cung cấp các dịch vụ khác nhau được cung cấp thông qua cửa sổ đang được người sử dụng nhìn, một cách trực tiếp, mà không cần các thủ tục bổ sung, như đăng ký tài khoản, chỉ bằng cách sử dụng thông tin do người sử dụng cung cấp khi dịch vụ được đăng ký thuê bao, ví dụ, dịch vụ nhắn tin tức thời.

Trong trường hợp này, việc chia sẻ tài khoản có thể được cung cấp đến máy chủ cho dịch vụ tương ứng trong số các dịch vụ 1615, 1635, và 1655 chỉ khi dịch vụ tương ứng được cung cấp bởi máy chủ thứ ba.

Fig. 17 là giản đồ minh họa cấu trúc của thiết bị đầu cuối di động 1700 để thực hiện phương pháp cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và nhiều dịch vụ được

mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Đề cập tới 17, thiết bị đầu cuối di động 1700 có thể bao gồm bộ phận hiển thị chạm 1710, bộ xử lý 1720, bộ nhớ 1730, và môđun mạng 1740.

Bộ phận hiển thị chạm 1710 có thể hiển thị một cửa sổ trong số nhiều loại cửa sổ khác nhau liên quan đến dịch vụ nhắn tin tức thời, có thể hiển thị cửa sổ trò chuyện cho phòng trò chuyện liên quan đến dịch vụ nhắn tin tức thời, và có thể phát hiện đầu vào là sự kiện chạm bởi người sử dụng trên cửa sổ tương ứng.

Bộ xử lý 1720 có thể điều khiển mỗi thành phần để thực hiện việc điều khiển qua ứng dụng được cài đặt trong thiết bị đầu cuối di động để thực hiện phương pháp cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời.

Bộ nhớ 1730 có thể lưu ứng dụng được cài đặt trong thiết bị đầu cuối di động để thực hiện phương pháp cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời.

Môđun mạng 1740 có thể truyền và nhận thông tin cần thiết tới và từ máy chủ quản lý hoặc máy chủ thứ ba thông qua Internet không dây hoặc mạng truyền thông không dây.

Fig. 18 là giản đồ minh họa cấu trúc của thiết bị cung cấp 1800 để thực hiện phương pháp cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời theo phương án được nêu làm ví dụ của sáng chế.

Liên quan đến Fig. 18, thiết bị cung cấp 1800 có thể bao gồm môđun mạng 1810, bộ phận điều khiển 1820, bộ phận thu nhận 1830, bộ phận hiển thị 1840, mã nhận dạng 1850, và bộ phận lưu trữ 1860.

Môđun mạng 1810 có thể truyền và nhận thông tin cần thiết tới và từ thiết bị đầu cuối di động thông qua Internet không dây hoặc mạng truyền thông không dây. Ví dụ, môđun mạng 1810 có thể phát hiện sự kiện chạm được nhập vào bởi người sử dụng trên cửa sổ trò chuyện cho phòng trò chuyện liên quan đến dịch vụ nhắn tin tức thời, và có thể cung cấp sự kiện chạm được phát hiện cho bộ phận

điều khiển 1820.

Bộ phận điều khiển 1820 có thể chọn một dịch vụ trong số nhiều dịch vụ phản hồi sự kiện chạm, và có thể cung cấp thông tin liên quan đến phòng trò chuyện tới máy chủ cho dịch vụ được chọn, ví dụ, máy chủ thứ ba. Bộ phận điều khiển 1820 có thể nhận đầu vào là sự kiện chạm bởi người sử dụng trên cửa sổ trò chuyện.

Bộ phận thu nhận 1830 có thể thu được thông tin liên quan đến phòng trò chuyện.

Bộ phận hiển thị 1840 có thể hiển thị cửa sổ liên quan đến dịch vụ được chọn. Bộ phận hiển thị 1840 có thể hiển thị cửa sổ liên quan đến dịch vụ được chọn được cung cấp bởi ứng dụng tương ứng với dịch vụ được cung cấp hoặc được chọn bởi máy chủ thứ ba.

Mã nhận dạng 1850 có thể nhận dạng nhiều dịch vụ tương ứng với phòng trò chuyện dựa trên thông tin liên quan đến phòng trò chuyện.

Bộ phận lưu trữ 1860 có thể lưu thông tin liên quan đến phòng trò chuyện.

Các phương pháp theo các phương án thực hiện được mô tả ở trên có thể được lưu trong vật ghi có thể đọc được bằng máy tính không khả biến bao gồm các lệnh chương trình để thực hiện các bước hoạt động khác nhau được thực hiện bằng máy tính. Vật ghi cũng có thể bao gồm, riêng rẽ hoặc kết hợp với các lệnh chương trình, tệp dữ liệu, cấu trúc dữ liệu, và dạng tương tự. Các ví dụ về vật ghi có thể đọc được bằng máy tính không khả biến bao gồm các vật ghi từ tính như đĩa cứng, đĩa mềm, và băng từ; vật ghi quang học như đĩa CD ROM và DVD; vật ghi quang từ như đĩa quang; và các thiết bị phần cứng mà được tạo cấu hình đặc biệt để lưu trữ và thực hiện các lệnh chương trình như bộ nhớ chỉ đọc (ROM), bộ nhớ truy cập ngẫu nhiên (RAM), bộ nhớ nhanh, và dạng tương tự. Các ví dụ về các lệnh chương trình có thể bao gồm cả mã máy, như được tạo ra bởi trình biên dịch, và các tệp chứa các mã cấp cao hơn có thể được thực thi bởi máy tính bằng cách sử dụng trình thông dịch. Thiết bị phần cứng được mô tả có thể được tạo cấu hình để hoạt động dưới dạng một hoặc nhiều mô đun phần mềm để thực hiện các hoạt động theo

các phương pháp được mô tả ở trên, hoặc ngược lại.

Mặc dù một vài phương án thực hiện theo sáng chế đã được thể hiện và được mô tả, nhưng sáng chế không bị giới hạn ở các phương án được mô tả này. Thay vào đó, sẽ được đánh giá cao bởi người có hiểu biết trung bình về lĩnh vực liên quan rằng những thay đổi có thể được thực hiện đối với các phương án này mà không tách rời khỏi các nguyên tắc của sáng chế, phạm vi được xác định bởi các điểm yêu cầu bảo hộ và các phương án tương đương của chúng.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Phương pháp cung cấp dịch vụ nhấn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhấn tin tức thời, phương pháp này bao gồm các bước:

hiển thị cửa sổ trò chuyện cho phòng trò chuyện liên quan đến dịch vụ nhấn tin tức thời;

nhận sự kiện được nhập vào bởi người sử dụng trên cửa sổ trò chuyện;

nhận dạng thông tin liên quan đến cửa sổ trò chuyện phản hồi sự kiện này;

xác định nhiều dịch vụ hoặc nhiều ứng dụng dựa trên thông tin liên quan đến phòng trò chuyện;

cung cấp các bộ chỉ báo lần lượt tương ứng với nhiều dịch vụ khác dịch vụ nhấn tin tức thời hoặc bộ chỉ báo lần lượt tương ứng với nhiều ứng dụng, phản hồi sự kiện, và

hiển thị cửa sổ liên quan đến dịch vụ được chọn hoặc ứng dụng được chọn tương ứng với bộ chỉ báo được chọn bởi người sử dụng trong số các bộ chỉ báo,

trong đó nhiều dịch vụ hoặc nhiều ứng dụng tương ứng với một phòng trò chuyện khác với nhiều dịch vụ hoặc nhiều ứng dụng tương ứng với một phòng trò chuyện khác,

trong đó thông tin liên quan đến phòng trò chuyện bao gồm ít nhất một thông tin liên quan đến tài khoản cho mỗi người sử dụng được đăng ký trong phòng trò chuyện, hoặc thông tin về số lượng người sử dụng tham gia vào phòng trò chuyện,

phương pháp này còn bao gồm bước:

nhận lời mời đến dịch vụ được chọn hoặc ứng dụng được chọn từ một người sử dụng khác thông qua phòng trò chuyện,

trong đó lời mời đến dịch vụ được chọn hoặc ứng dụng được chọn bao gồm mã nhận dạng để hướng dẫn dịch vụ được chọn hoặc ứng dụng được chọn cần được thực thi hoặc mã nhận dạng để hướng dẫn dịch vụ được chọn hoặc ứng dụng được chọn cần được tải.

2. Phương pháp theo điểm 1, trong đó phương pháp này còn bao gồm bước:

cung cấp thông tin liên quan đến phòng trò chuyện đến máy chủ cho dịch vụ được chọn bằng cách sử dụng mô đun mạng.

3. Phương pháp theo điểm 1, trong đó phương pháp này còn bao gồm bước:

cho phép ứng dụng tương ứng với dịch vụ được chọn truy cập thông tin liên quan đến phòng trò chuyện.

4. Phương pháp theo điểm 1, trong đó phương pháp này còn bao gồm bước:

mời một người sử dụng khác đến dịch vụ được chọn thông qua phòng trò chuyện, thông qua ứng dụng tương ứng với dịch vụ được chọn đang được thực thi bởi người sử dụng.

5. Phương pháp theo điểm 4, trong đó phương pháp này còn bao gồm các bước:

truyền lời mời đến dịch vụ được chọn cho một người sử dụng khác thông qua phòng trò chuyện dựa trên việc xem liệu ứng dụng có được cài đặt trên thiết bị đầu cuối của người sử dụng hay không; và

cập nhật cửa sổ trò chuyện bằng cách sử dụng lời mời được truyền.

6. Phương pháp theo điểm 5, trong đó phương pháp này còn bao gồm bước:

phát hành mã thông báo cho phép người sử dụng khác truy cập dịch vụ được chọn khi ứng dụng được cài đặt trong thiết bị đầu cuối của người sử dụng.

7. Phương pháp theo điểm 1, trong đó phương pháp này còn bao gồm bước:

đếm số lần truy cập hoặc khoảng thời gian liên quan đến người sử dụng truy cập dịch vụ được chọn, hoặc số lần tải tương ứng với người sử dụng tải ứng dụng tương ứng với dịch vụ được chọn.

8. Phương pháp theo điểm 1, trong đó phương pháp này còn bao gồm bước:

sắp xếp các biểu tượng của các ứng dụng tương ứng với nhiều dịch vụ phản hồi sự kiện bởi người sử dụng.

9. Phương pháp theo điểm 1, trong đó phương pháp còn bao gồm các bước:

xác định xem liệu ứng dụng có được cài đặt trong thiết bị đầu cuối của người sử dụng hay không; và

tải ứng dụng bằng cách sử dụng mã nhận dạng để hướng dẫn ứng dụng tương ứng với dịch vụ được chọn cần được tải khi không có ứng dụng trong thiết bị đầu cuối của người sử dụng.

10. Phương pháp theo điểm 1, trong đó bước xác định nhiều dịch vụ hoặc nhiều ứng dụng bao gồm bước xác định nhiều dịch vụ hoặc nhiều ứng dụng tương ứng với phòng trò chuyện dựa trên thông tin liên quan đến phòng trò chuyện.

11. Phương pháp theo điểm 10, trong đó bước xác định nhiều dịch vụ hoặc nhiều ứng dụng bao gồm các bước:

nhận diện số người sử dụng tham gia vào phòng trò chuyện từ thông tin liên quan đến phòng trò chuyện; và

nhận dạng nhiều dịch vụ hoặc nhiều ứng dụng tương ứng với phòng trò chuyện dựa trên số lượng người sử dụng được nhận diện.

12. Phương pháp theo điểm 1, trong đó thông tin liên quan đến phòng trò chuyện bao gồm ít nhất một thông tin liên quan đến tài khoản bao gồm mã nhận dạng (ID), số điện thoại, và địa chỉ thư điện tử, giới tính, độ tuổi, nghề nghiệp, và địa chỉ, cho mỗi người sử dụng đã đăng ký trong phòng trò chuyện.

13. Phương pháp cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời, phương pháp này bao gồm các bước:

hiển thị cửa sổ trò chuyện cho phòng trò chuyện liên quan đến dịch vụ nhắn tin tức thời;

nhận sự kiện nhập vào bởi người sử dụng trên cửa sổ trò chuyện;

nhận dạng thông tin liên quan đến phòng trò chuyện phản hồi sự kiện;

nhận dạng nhiều dịch vụ hoặc nhiều ứng dụng dựa trên thông tin liên quan đến phòng trò chuyện;

cung cấp các bộ chỉ báo lần lượt tương ứng với nhiều dịch vụ được xác định dựa trên thông tin hoặc bộ chỉ báo lần lượt tương ứng với nhiều ứng dụng liên quan đến nhiều dịch vụ phản hồi sự kiện; và

hiển thị cửa sổ liên quan đến dịch vụ được chọn hoặc ứng dụng được chọn tương ứng với bộ chỉ báo được chọn bởi người sử dụng trong số các bộ chỉ báo,

trong đó cửa sổ này liên quan đến dịch vụ hoặc ứng dụng tương ứng với bộ chỉ báo được chọn bởi người sử dụng được cung cấp cho người sử dụng khác được đăng ký trong phòng trò chuyện,

trong đó thông tin liên quan đến phòng trò chuyện bao gồm ít nhất một thông tin liên quan đến tài khoản cho mỗi người sử dụng được đăng ký trong phòng trò chuyện, hoặc thông tin về số lượng người sử dụng tham gia vào phòng trò chuyện này,

phương pháp này còn bao gồm các bước:

nhận lời mời đến dịch vụ đã được chọn hoặc ứng dụng được chọn từ một người sử dụng khác thông qua phòng trò chuyện,

trong đó lời mời đến dịch vụ được chọn hoặc ứng dụng được chọn bao gồm mã nhận dạng để hướng dẫn dịch vụ được chọn hoặc ứng dụng được chọn cần được thực thi hoặc mã nhận dạng để hướng dẫn dịch vụ được chọn hoặc ứng dụng được chọn cần được tải.

14. Phương pháp cung cấp dịch vụ nhắn tin tức thời và nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhắn tin tức thời, phương pháp này bao gồm các bước:

hiển thị một cửa sổ trong số nhiều loại cửa sổ khác nhau liên quan đến dịch

vụ nhấn tin tức thời;

nhận sự kiện được nhập vào bởi người sử dụng trên một cửa sổ;

nhận dạng loại của một cửa sổ;

cung cấp các bộ chỉ báo lần lượt tương ứng với nhiều dịch vụ được xác định dựa trên loại của một cửa sổ, hoặc các bộ chỉ báo lần lượt tương ứng với nhiều ứng dụng liên quan đến nhiều dịch vụ được xác định dựa trên loại của một cửa sổ; và

hiển thị cửa sổ liên quan đến dịch vụ được chọn hoặc ứng dụng được chọn tương ứng với bộ chỉ báo được chọn bởi người sử dụng trong số các bộ chỉ báo,

trong đó loại của một cửa sổ bao gồm ít nhất một cửa sổ lược tả cung cấp thông tin lược tả của người sử dụng, cửa sổ trò chuyện cho phép người sử dụng sử dụng dịch vụ nhấn tin tức thời, hoặc màn hình chính cung cấp nhiều dịch vụ được mở rộng từ dịch vụ nhấn tin tức thời,

phương pháp này còn bao gồm bước:

nhận lời mời đến dịch vụ được chọn hoặc ứng dụng được chọn từ một người sử dụng khác thông qua phòng trò chuyện liên quan đến dịch vụ nhấn tin tức thời,

trong đó lời mời đến dịch vụ được chọn hoặc ứng dụng được chọn bao gồm mã nhận dạng để hướng dẫn dịch vụ được chọn hoặc ứng dụng được chọn cần được thực thi hoặc mã nhận dạng để hướng dẫn dịch vụ được chọn hoặc ứng dụng được chọn cần được tải.

15. Phương pháp theo điểm 14, trong đó phương pháp này còn bao gồm bước:

cung cấp thông tin tương ứng với một cửa sổ đến máy chủ cho dịch vụ, hoặc ứng dụng.

16. Phương pháp theo điểm 14, trong đó bước hiển thị cửa sổ liên quan đến dịch vụ hoặc ứng dụng bao gồm các bước:

hiển thị cửa sổ liên quan đến dịch vụ hoặc ứng dụng được cung cấp bởi

máy chủ cho dịch vụ hoặc ứng dụng.

17. Phương pháp theo điểm 14, trong đó nhiều dịch vụ bao gồm ít nhất một trong số:

bộ dịch vụ thứ nhất bao gồm dịch vụ ảnh chụp, dịch vụ ghi chú, dịch vụ cắt ảnh, và dịch vụ hình nền cho thông tin tương ứng với một cửa sổ;

bộ dịch vụ thứ hai bao gồm dịch vụ cung cấp ảnh chụp, dịch vụ cung cấp tệp, dịch vụ cung cấp lịch biểu, và dịch vụ cung cấp trận đấu liên quan đến phòng trò chuyện mà người sử dụng đang ở trong đó; và

bộ dịch vụ thứ ba bao gồm dịch vụ cung cấp tin tức, dịch vụ cung cấp thông tin mua sắm, dịch vụ cung cấp trò chơi, dịch vụ tuyển dụng, và dịch vụ tạo các nội dung, được cung cấp bởi máy chủ gia đình hoặc máy chủ cho dịch vụ được chọn.

18. Vật ghi có thể đọc được bằng máy tính không khả biến bao gồm chương trình để thực hiện phương pháp theo điểm 1.

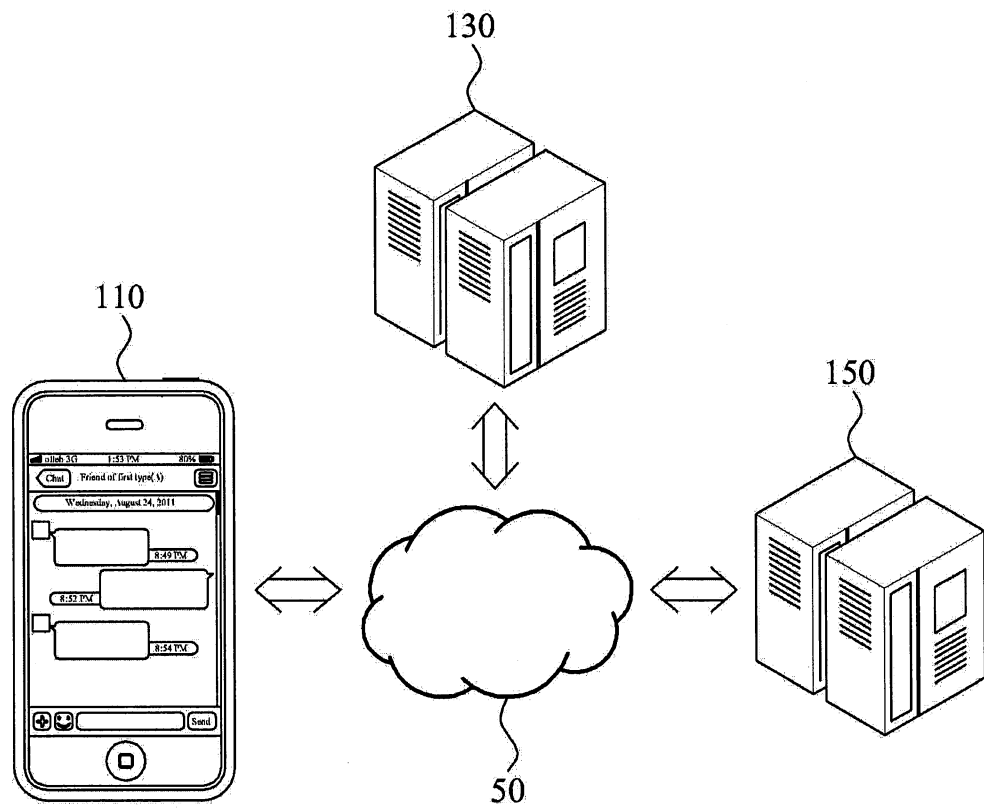
FIG. 1

FIG. 2

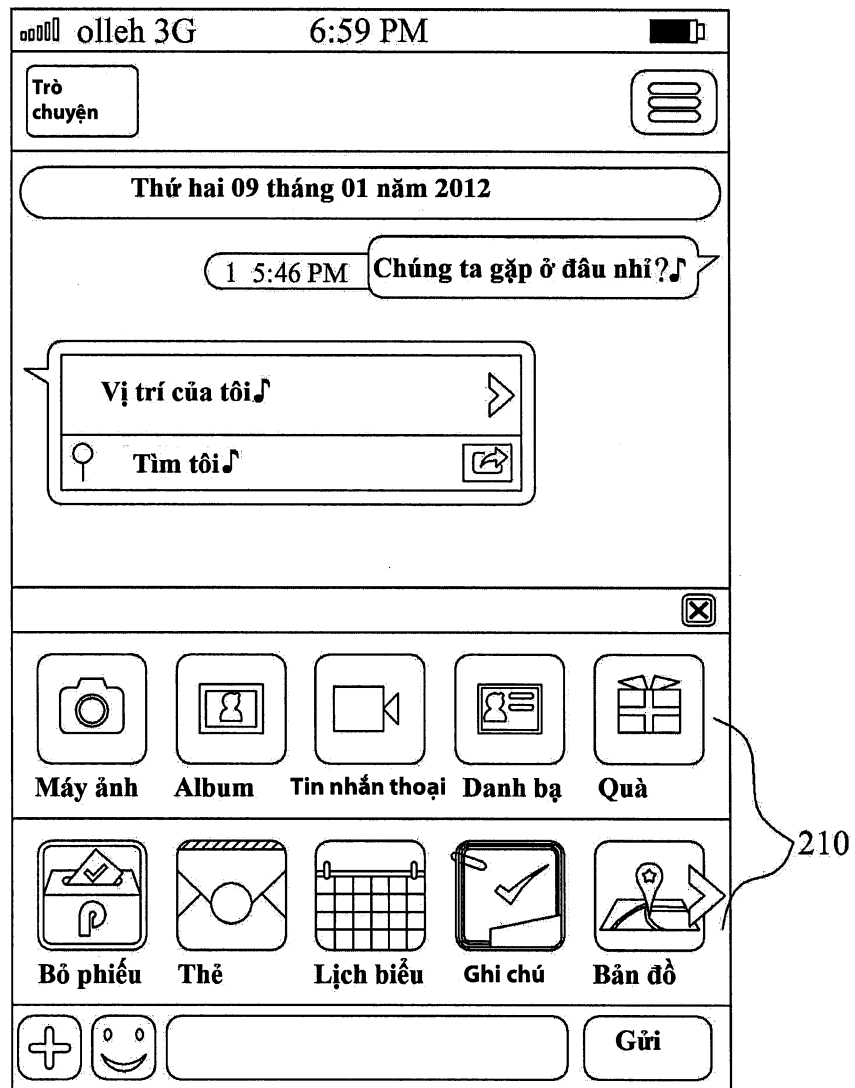


FIG. 3

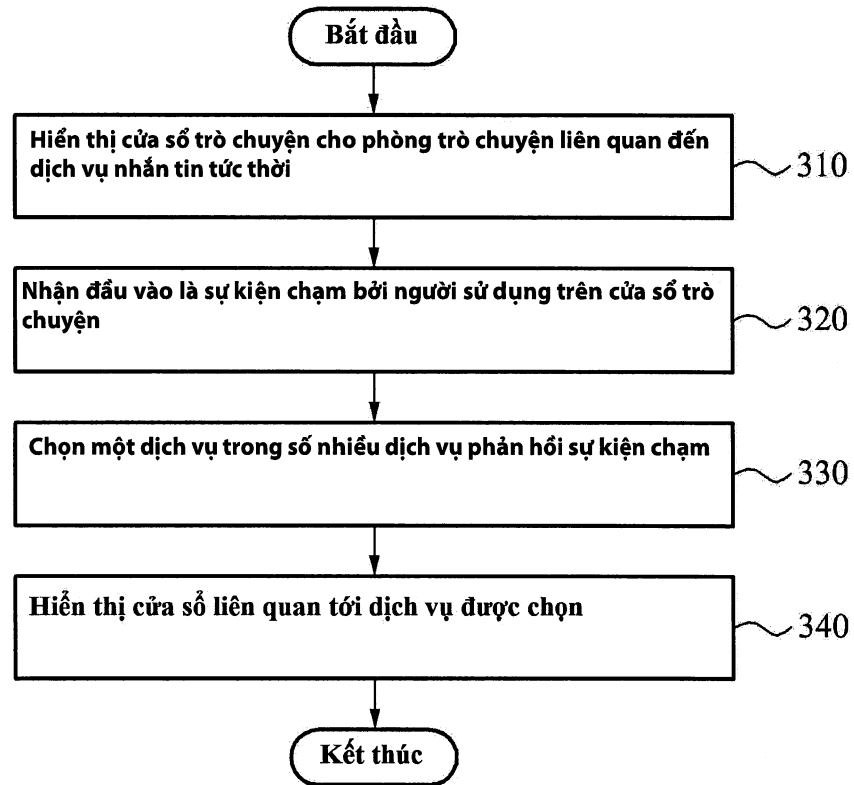


FIG. 4

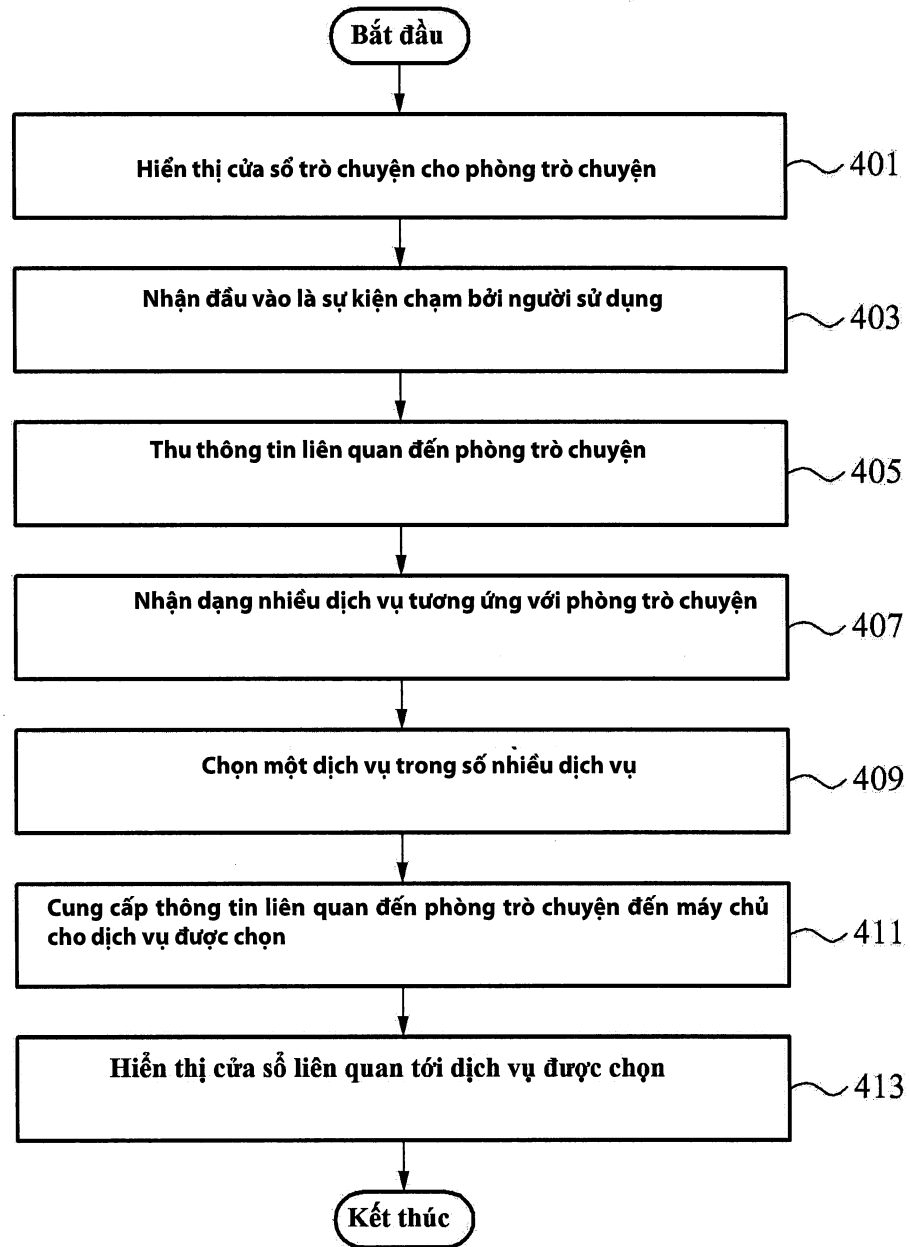


FIG. 5

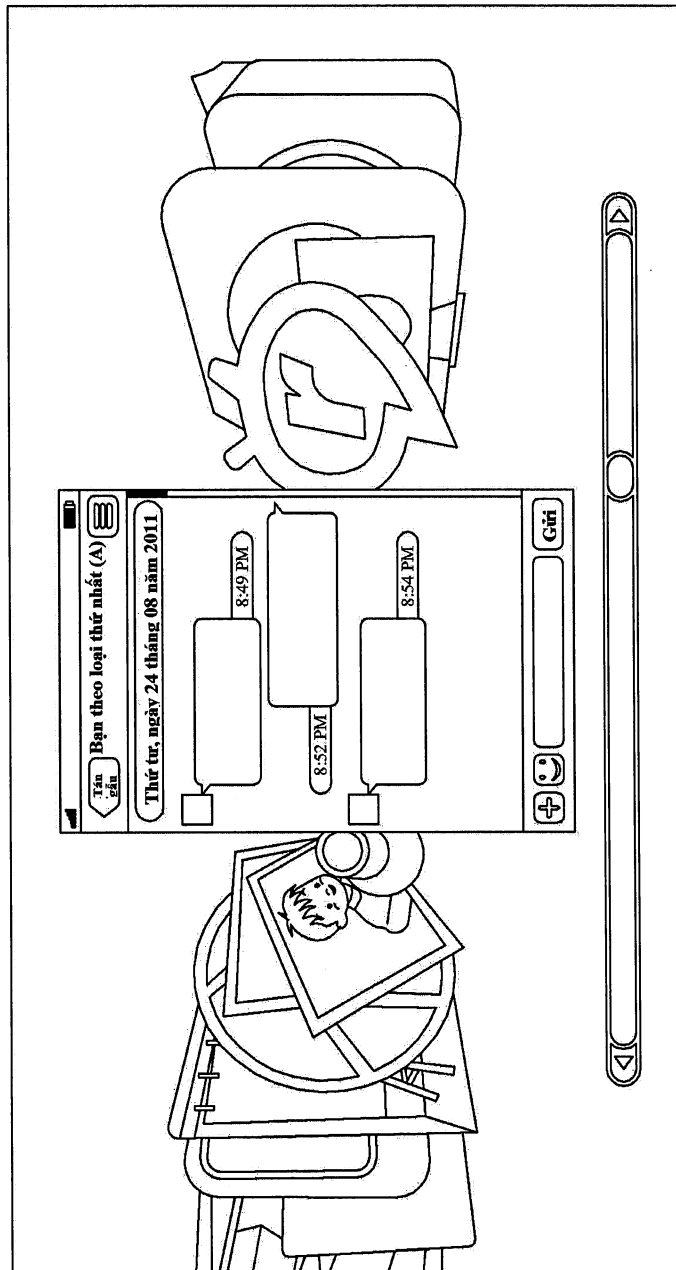


FIG. 6

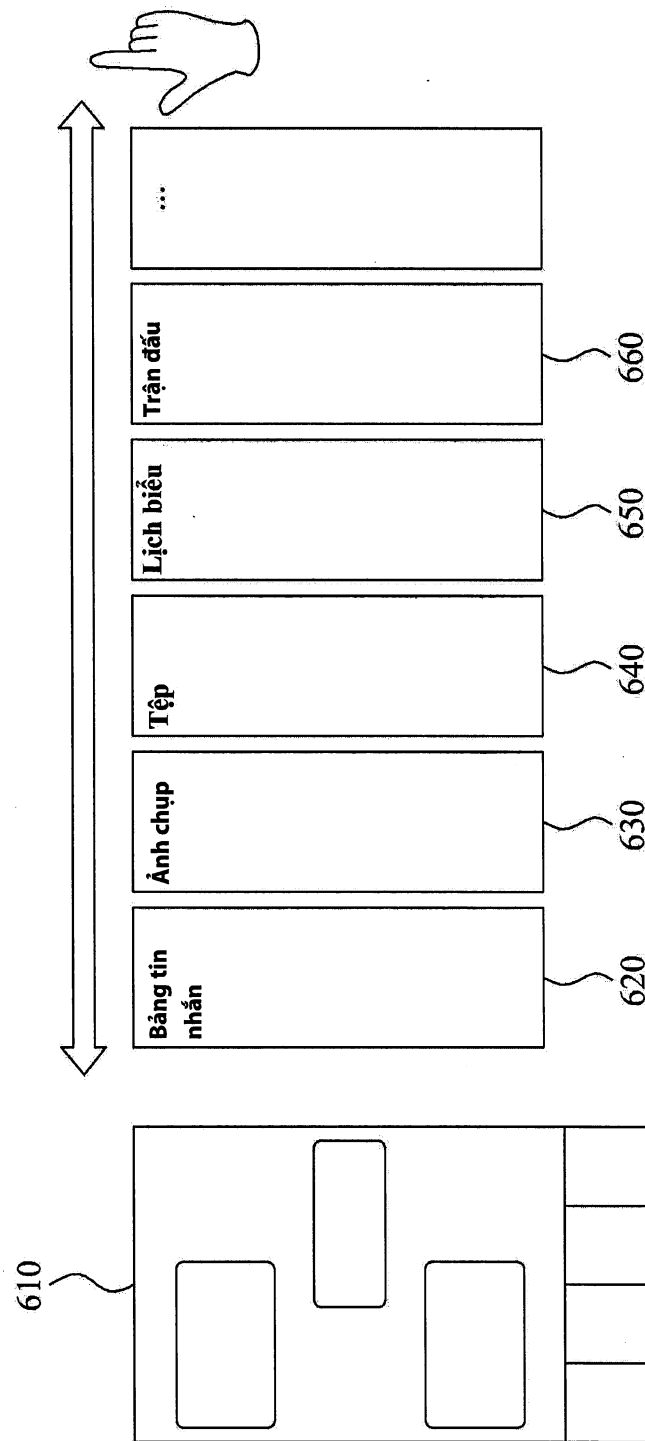


FIG. 7

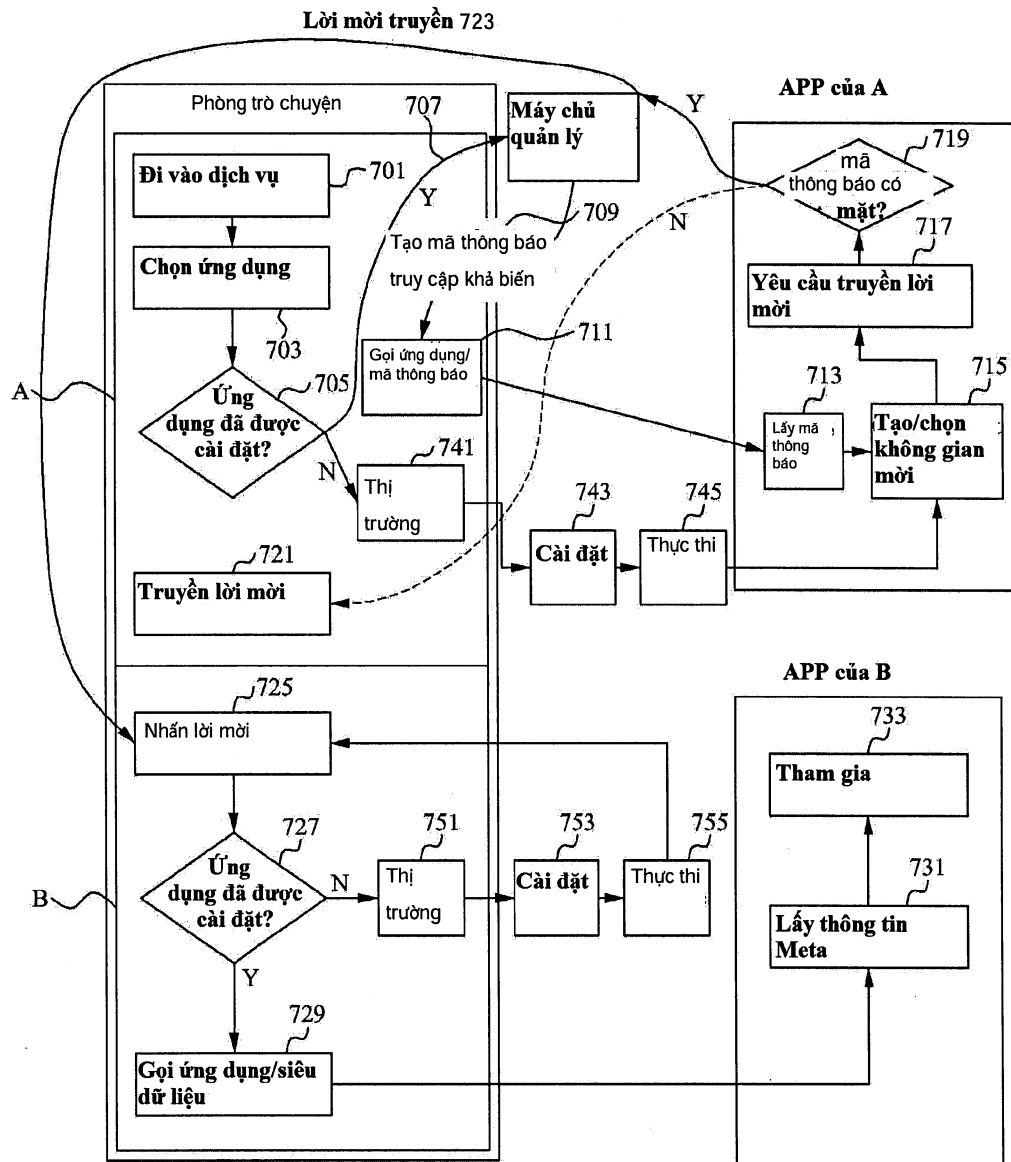


FIG. 8

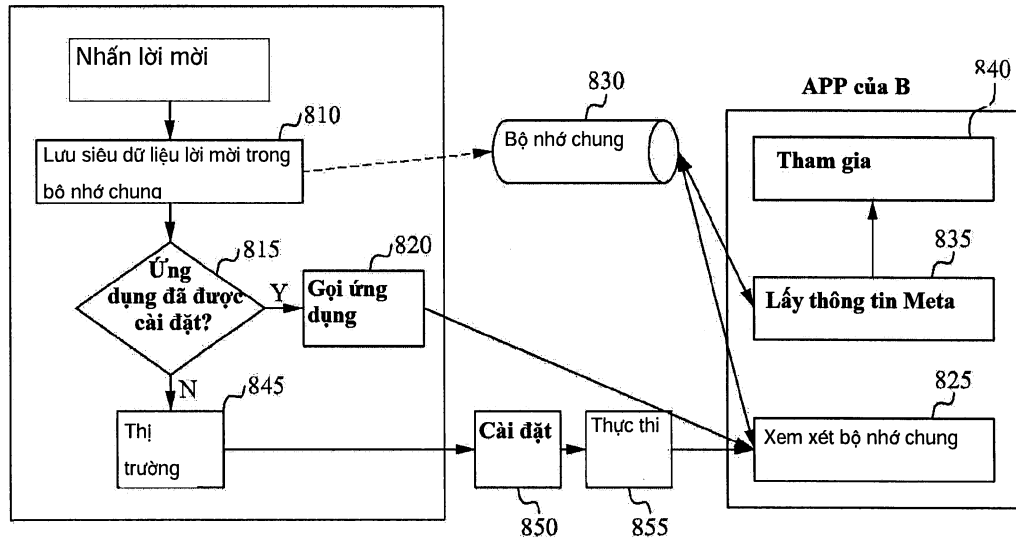


FIG. 9

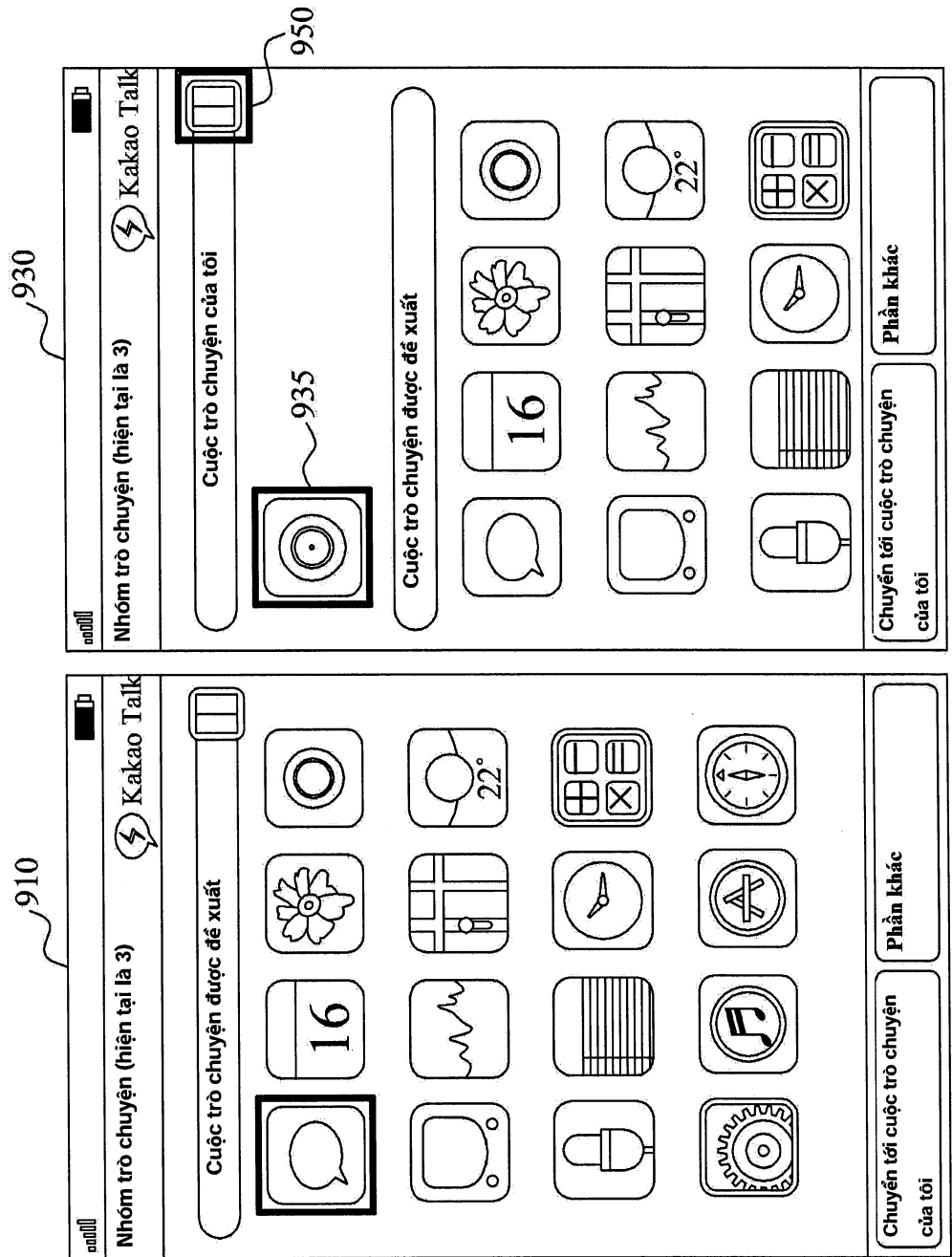


FIG. 11

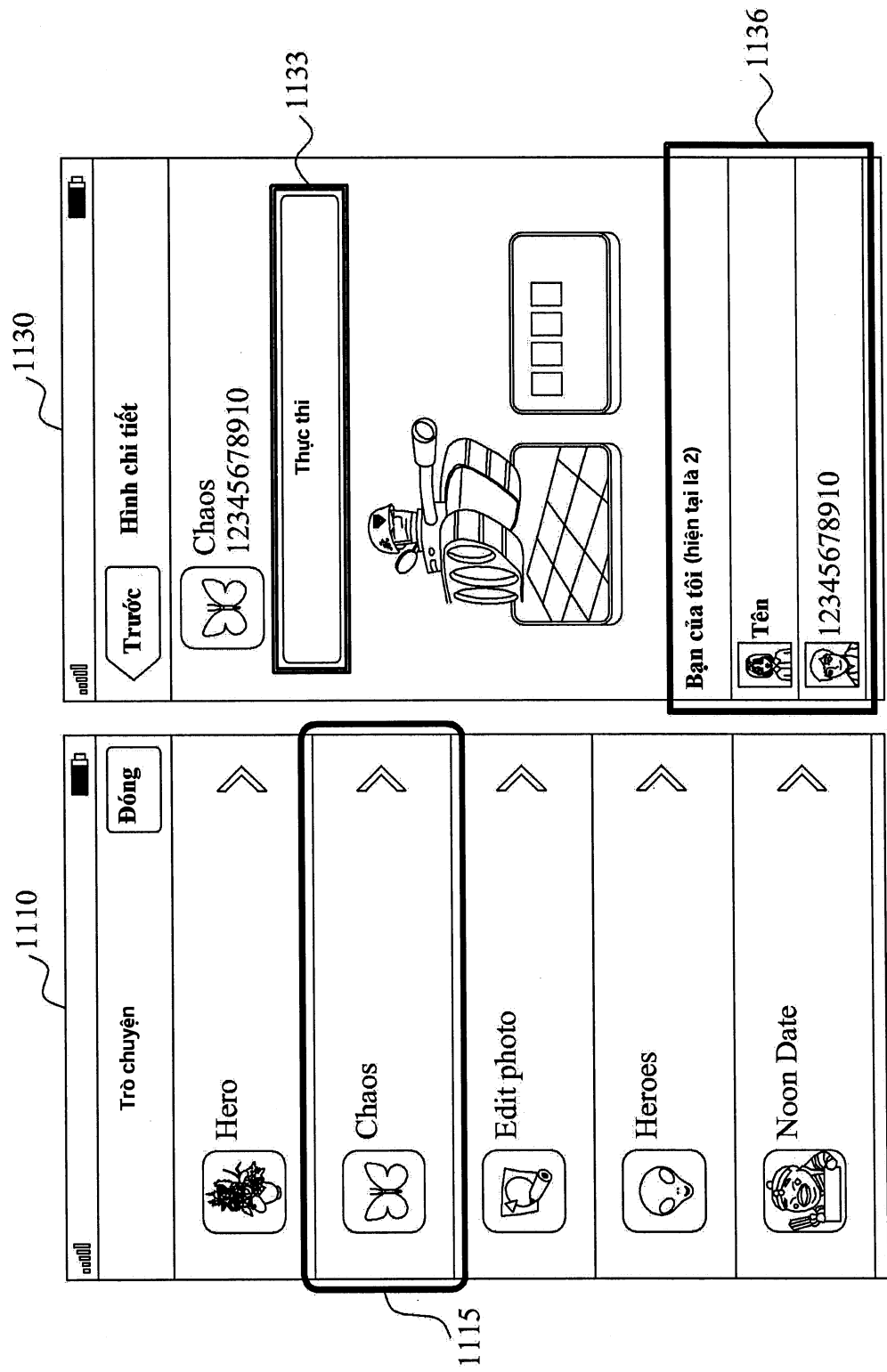


FIG. 12

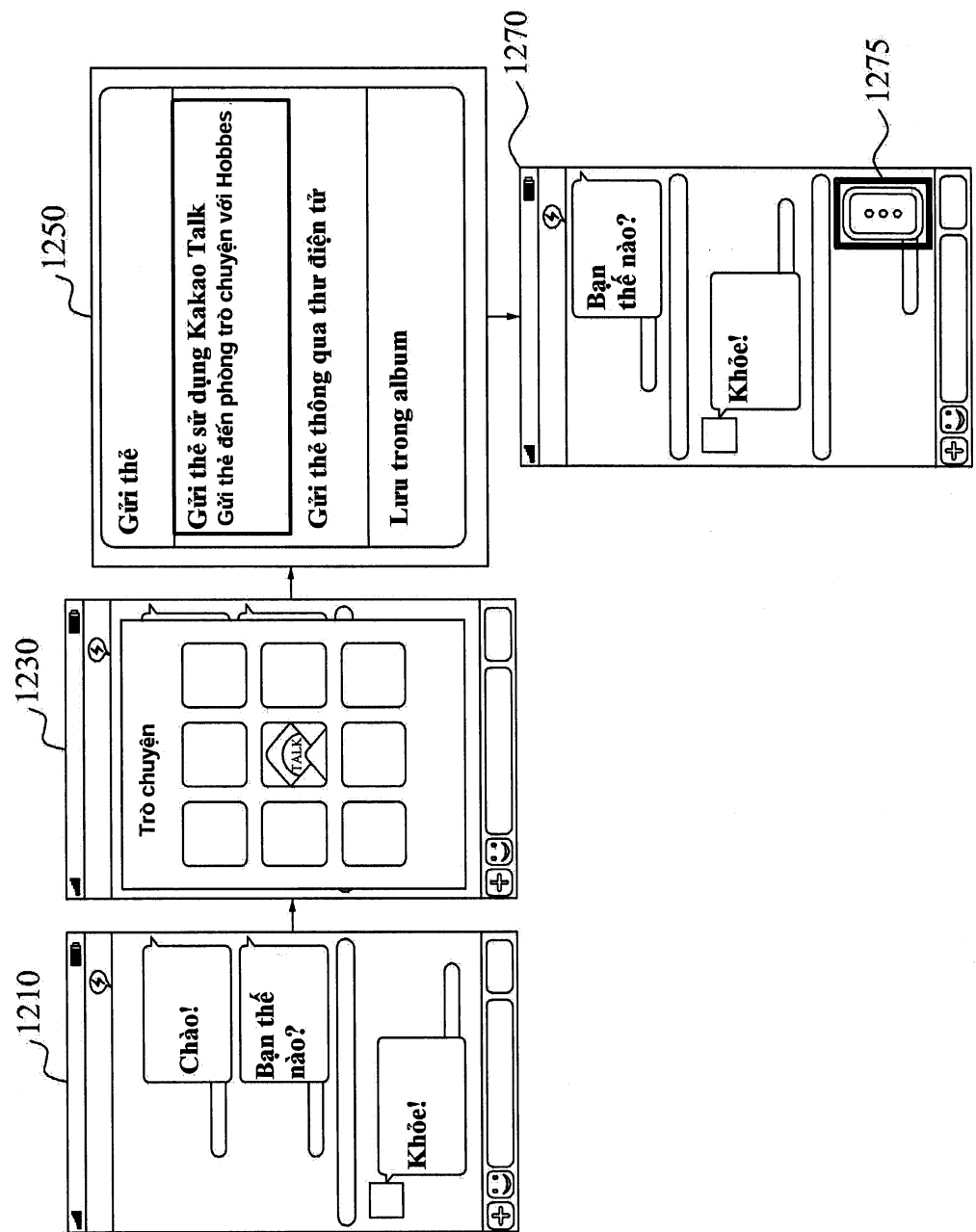


FIG. 13A

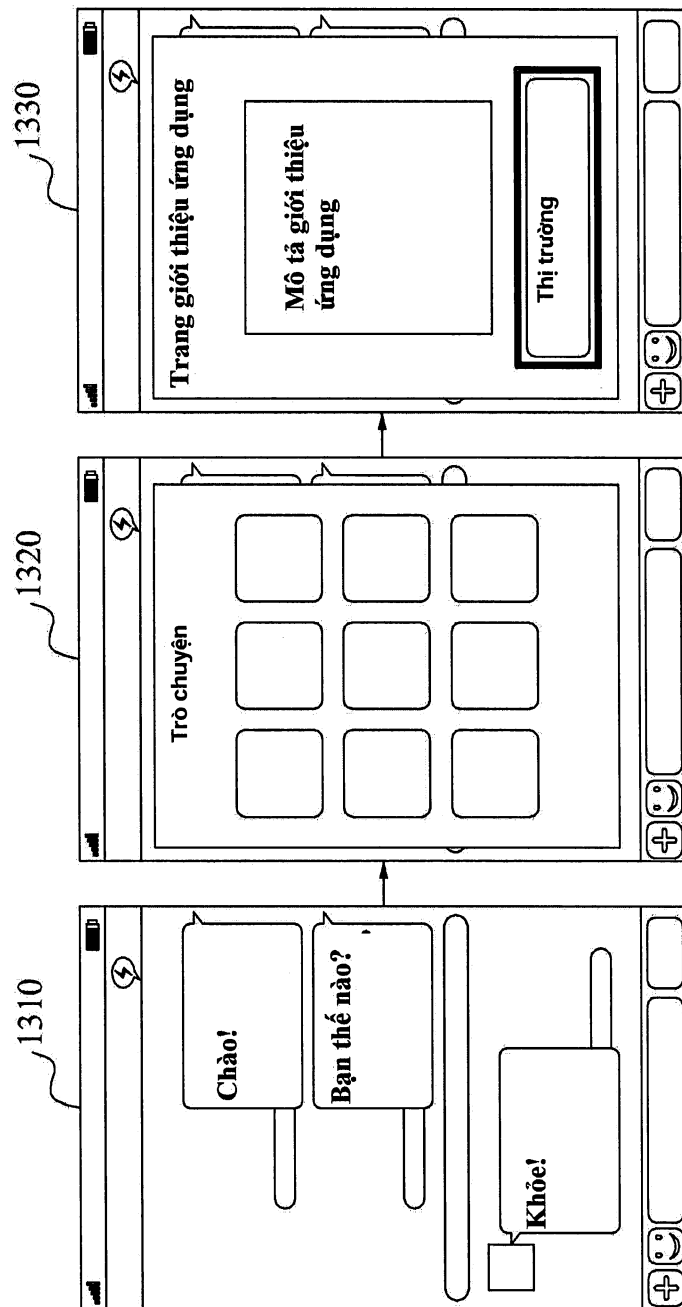


FIG. 13B

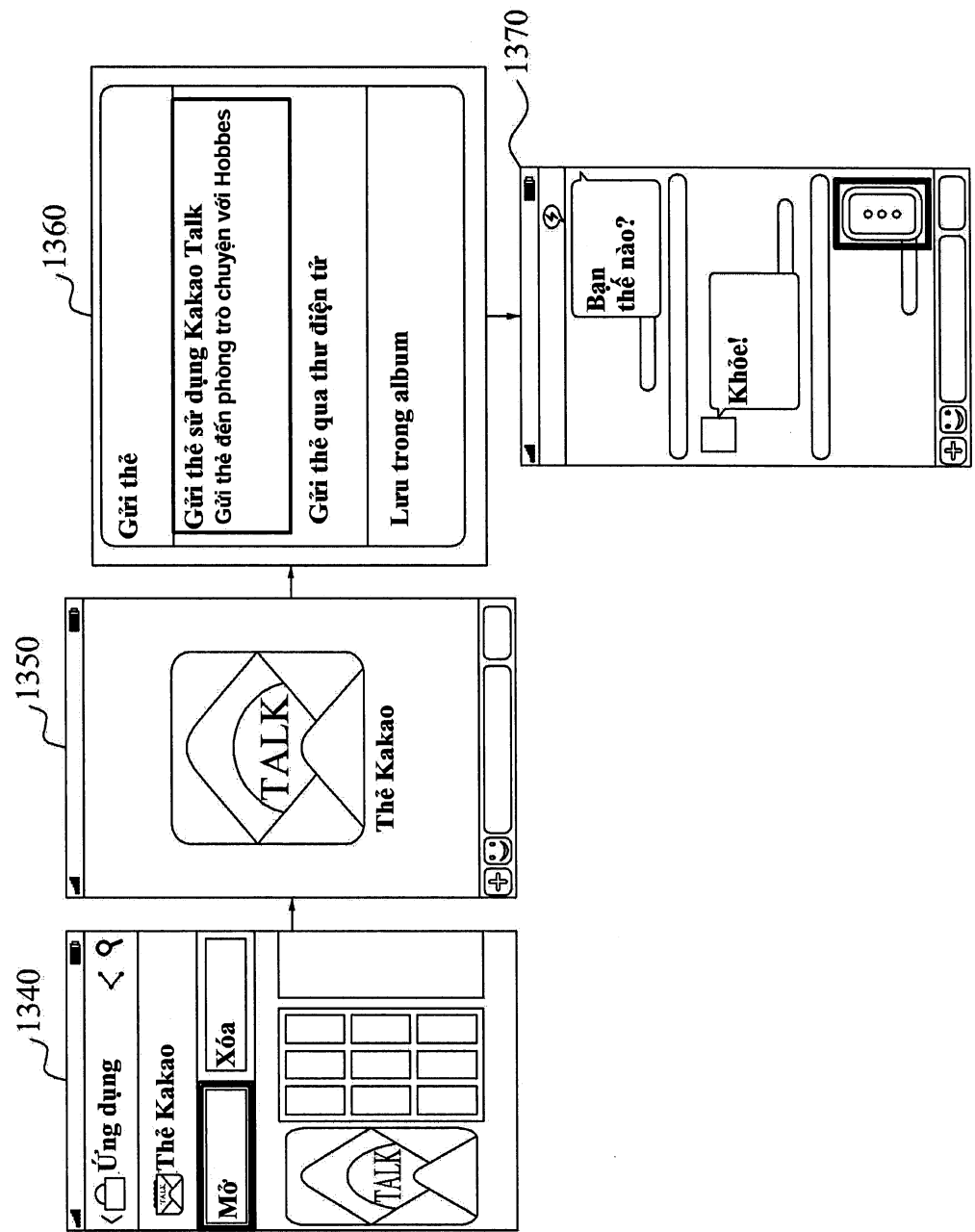


FIG. 14

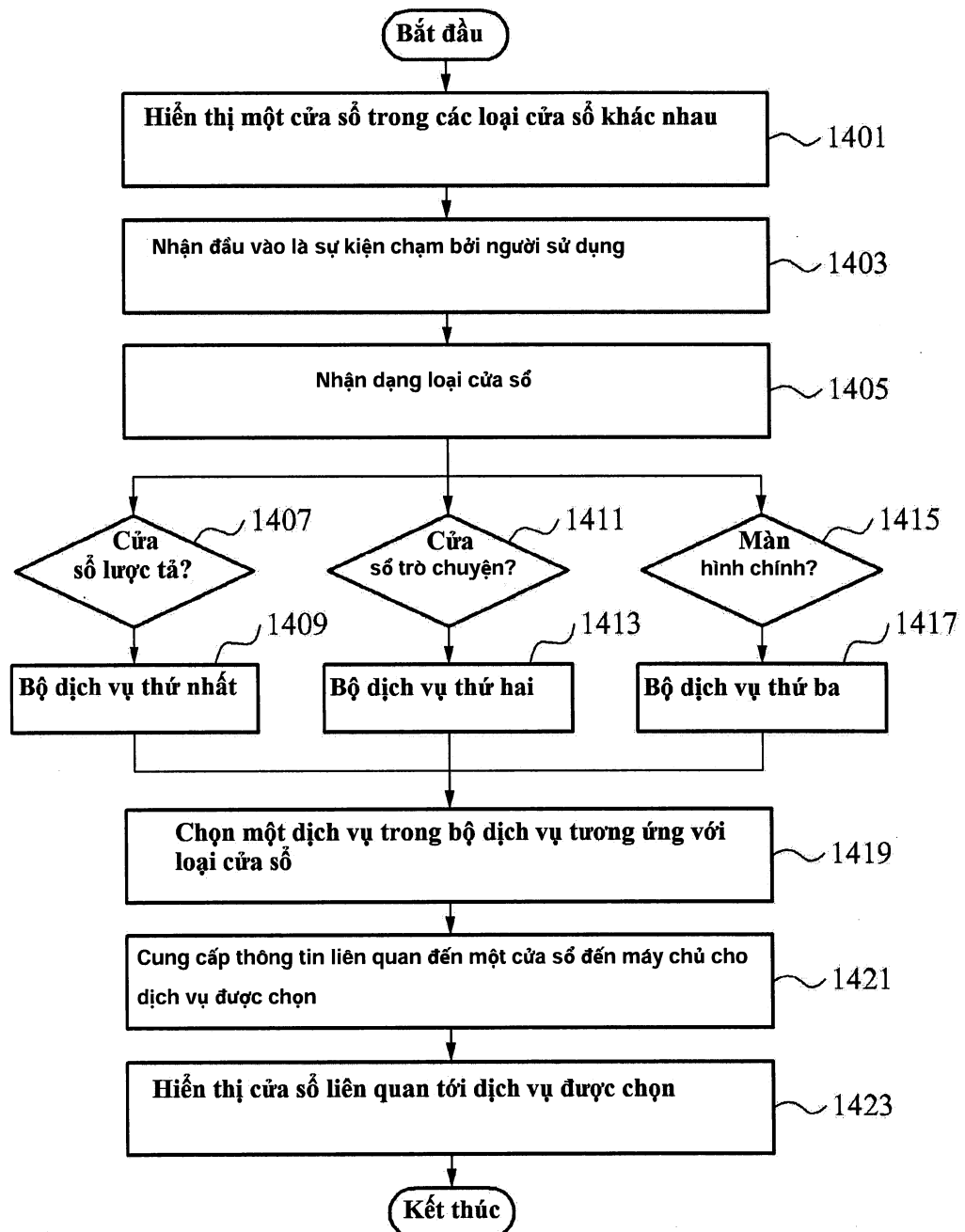


FIG. 15

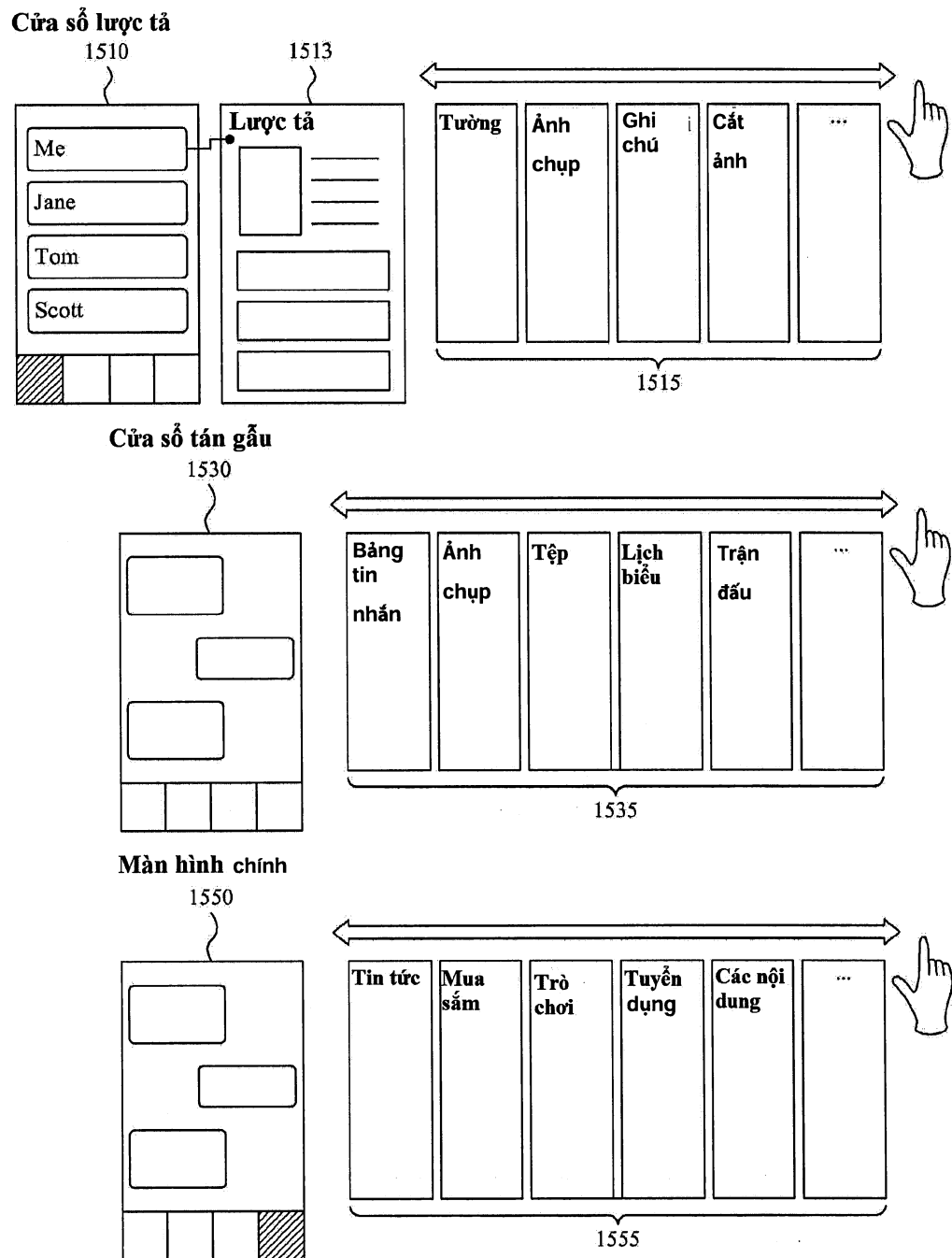


FIG. 16

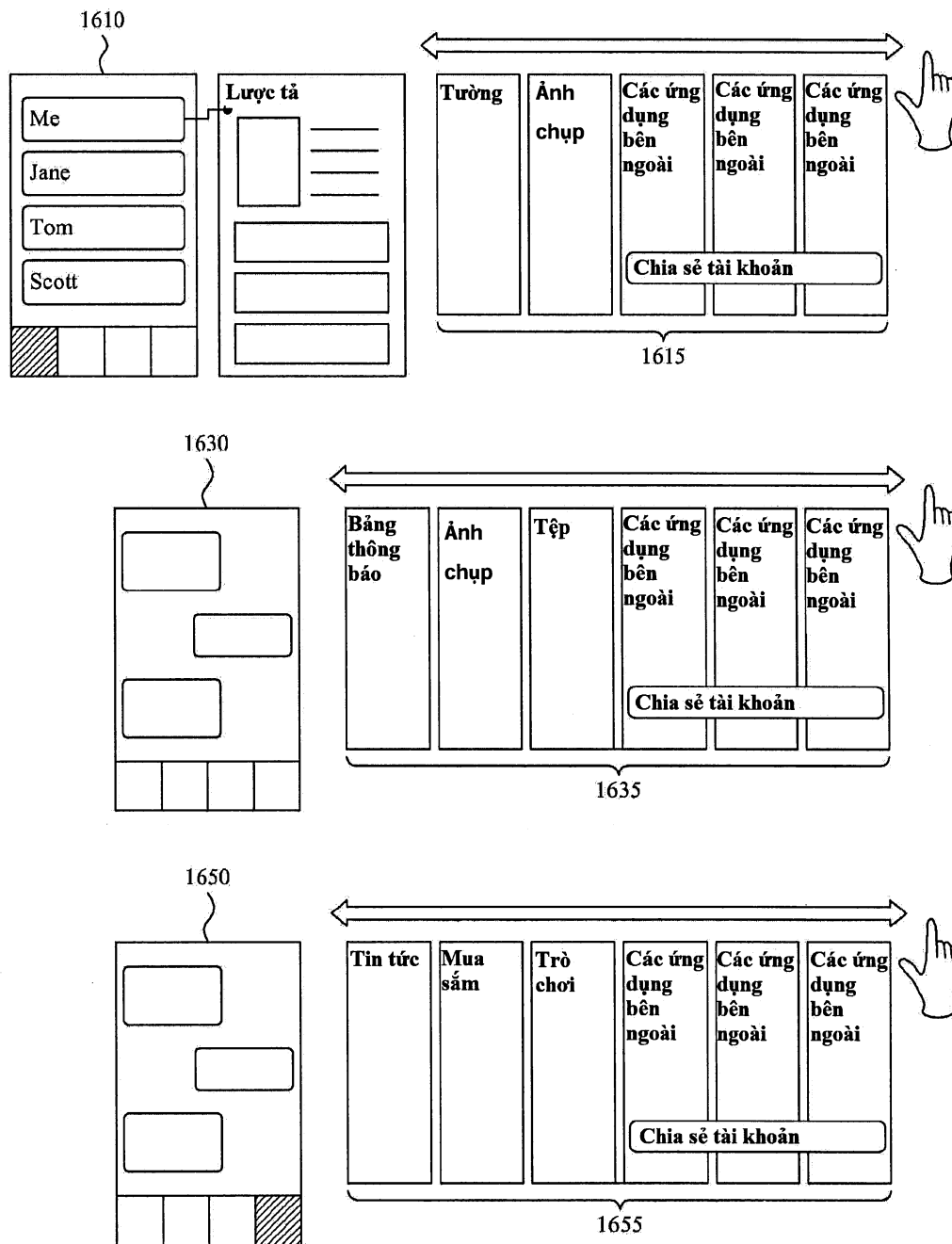


FIG. 17

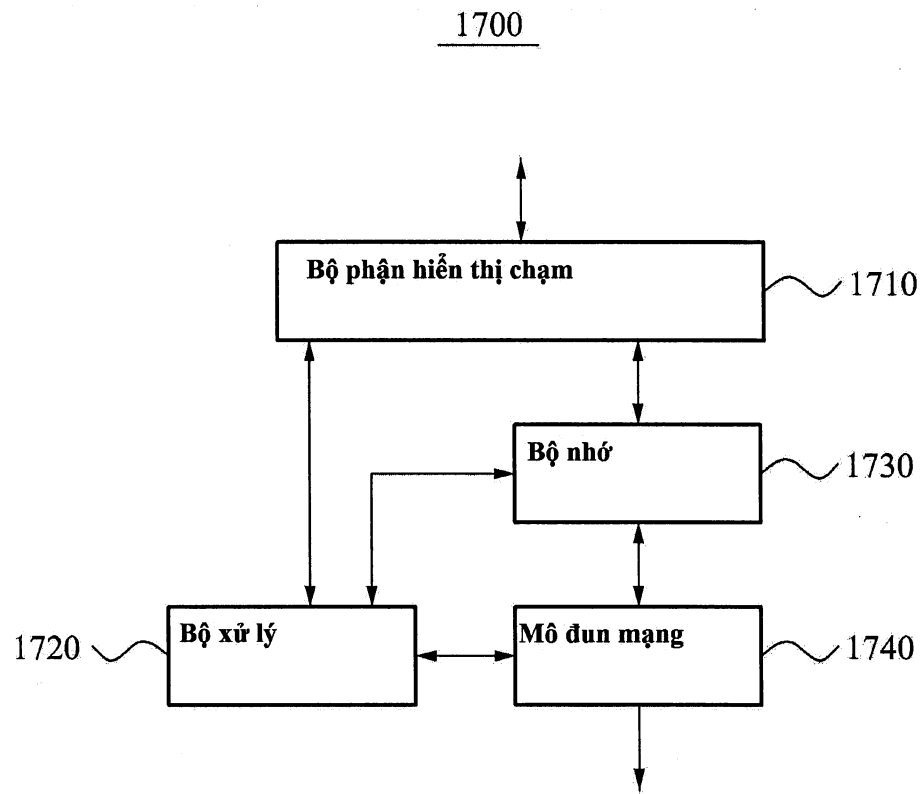


FIG. 18

